VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo

(Tiếp theo Công báo số 1081 + 1082)

Phụ lục 3A

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC MÀ NGƯỜI HỌC PHẢI ĐẠT ĐƯỢC KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGÀNH/NGHỀ BIÊN ĐẠO MÚA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Nắm bắt được năng lực của từng học viên;

+ Đánh giá công tâm, công bằng và khách quan đối với từng học viên;

+ Giải quyết các khiếm khuyết hoặc phát huy khả năng, điểm mạnh của học viên;

+ Giảng viên phải có tinh thần trách nhiệm, đức tính nhẫn nại, kiên trì và truyền thụ triệt để về chuyên môn từ dễ đến khó.

c) Các năng lực chuyên môn

(1). Vận dụng phương pháp sư phạm chuyên ngành giảng dạy

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được các phương pháp giảng dạy các môn múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại;

+ Trình bày được các phương pháp cơ huấn các môn múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại;

+ Trình bày được các phương pháp dẫn lớp các môn múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại;

+ Trình bày được các phương pháp biên đạo bài tập các môn múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại;

+ Mô tả được hệ thống những động tác, kỹ thuật, luật động cơ bản của múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại;

+ Trình bày được nguyên lý, đặc điểm, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Quan sát, giảng giải, phân tích được khi hướng dẫn cho người học;

+ Sử dụng được thành thạo các thuật ngữ chuyên môn khi làm việc với người học;

+ Xử lý được các vấn đề phát sinh trong quá trình hướng dẫn người học;

+ Thuần thục được các kỹ năng tổ chức lớp học như: kỹ năng diễn đạt, dẫn lớp, bao quát lớp học, kiểm tra đánh giá…

+ Thực hiện được hệ thống động tác cơ bản của múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại;

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có ý thức tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn;

+ Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật, phương pháp làm việc khoa học.

(2). Thị phạm động tác, tổ hợp múa

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được hệ thống các chất liệu múa cơ bản như: Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại, Cổ điển Việt Nam;

+ Mô tả được toàn bộ hệ thống những động tác cơ bản, kỹ thuật, luật động cơ bản của múa;

+ Trình bày được các kiến thức cơ bản về âm nhạc;

+ Trình bày được kiến thức về lịch sử Múa Việt Nam và thế giới.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thực hiện được chuẩn xác về luật động động tác, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo… trong khi thị phạm các động tác, tổ hợp múa;

+ Thực hiện được thuần thục các tổ hợp múa, mang tính thẩm mỹ cao.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có khả năng tổ chức, phân chia công việc hiệu quả;

+ Có ý thức tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn.

(3). Xây dựng kịch bản biên đạo và lập kế hoạch tập luyện

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được kiến thức chuyên môn về kết cấu, phương pháp khi biên đạo các tác phẩm múa Cổ điển Châu Âu, Dân gian dân tộc, Hiện đại...

+ Trình bày được một số phương pháp cơ bản về xây dựng nội dung kịch bản, bao gồm kịch bản văn học, kịch bản chi tiết, phân nhạc, kết cấu từng phần...

+ Mô tả được quy trình thực hiện tác phẩm trong đó có: thời gian xây dựng lên ý tưởng kịch bản, lựa chọn nhạc cho tác phẩm, lựa chọn diễn viên; thời gian tập luyện, ráp sân khấu, âm thanh, ánh sáng, tổng duyệt và biểu diễn...

- Yêu cầu kỹ năng

+ Vận dụng được các kiến thức tổng hợp về xã hội, kiến thức chuyên môn, ngành nghề để xây dựng kịch bản biên đạo;

+ Xây dựng được kịch bản logic, sáng tạo, có giá trị về tư tưởng, ngôn ngữ văn học, có giá trị nghệ thuật, có tính thẩm mỹ cao;

+ Xây dựng được kế hoạch, phân chia công việc và thời gian thực hiện rõ ràng, tỷ mỷ, khoa học.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm;

+ Có khả năng sáng tạo, bao quát trong quá trình hình thành ý tưởng, xây dựng kịch bản (Nội dung tư tưởng, bố cục tác phẩm..) và lên kế hoạch triển khai công việc… để tạo ra tác phẩm nghệ thuật chất lượng, mang giá trị thẩm mỹ cao;

+ Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp.

(4). Sáng tác múa và hướng dẫn luyện tập cho học sinh

- Yêu cầu kiến thức

+ Nắm vững được cách thức kết cấu, biên đạo 1 đoạn, 1 bài múa độc lập;

+ Nắm vững được nguyên lý, đặc điểm, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống các chất liệu múa;

+ Trình bày được những đòi hỏi, yêu cầu về chuyên môn như kỹ thuật, kỹ xảo, phong cách,… để học sinh thực hiện;

+ Có được phương pháp huấn luyện (phương pháp sư phạm), khả năng sáng tạo.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thực hiện được thành thạo những động tác, tổ hợp múa khi thị phạm;

+ Lưu loát, rành mạch khi trình bày ý tưởng, yêu cầu về chuyên môn đối với học sinh;

+ Sử dụng được thành thạo các thuật ngữ chuyên môn khi làm việc với học sinh;

+ Linh hoạt, chủ động được khi bao quát lớp cũng như khi xử lý các tình huống sư phạm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có khả năng lựa chọn học sinh phù hợp với từng vị trí, vai diễn nói riêng và tác phẩm nói chung. Phát huy và tôn lên được khả năng của học sinh từ đó tạo niềm hứng khởi, đam mê khi thực hiện tác phẩm;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và học sinh;

+ Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

+ Phong thái tự tin, đĩnh đạc.

(5). Sử dụng các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng, biên đạo các tác phẩm múa Cổ điển Châu Âu vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được cách thức kết cấu, biên đạo 1 đoạn, 1 bài múa độc lập;

+ Trình bày được toàn bộ hệ thống kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa múa Cổ điển Châu Âu;

+ Trình bày được nguyên lý, đặc điểm, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống chất liệu múa Cổ điển Châu Âu.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thuần thục được các kỹ năng dàn dựng, kết cấu các đoạn múa, bài múa hoàn chỉnh theo chất liệu Cổ điển Châu Âu;

+ Vận dụng được nhuần nhuyễn, chính xác các chất liệu, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống múa Cổ điển Châu Âu khi biên đạo các tác phẩm múa;

+ Vận dụng được phù hợp các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa Cổ điển Châu Âu mang tính chuyên nghiệp với tính sáng tạo cao, thẩm mỹ cao, có kỹ năng biểu diễn truyền cảm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Sáng tạo nghệ thuật dựa trên những kiến thức được trang bị, tạo nên những tác phẩm mang tính thẩm mỹ và nhân văn;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp.

(6). Sử dụng các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng, biên đạo các tác phẩm múa Dân gian dân tộc vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được cách thức kết cấu, biên đạo một đoạn, một bài múa độc lập;

+ Trình bày được toàn bộ hệ thống kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa múa Dân gian dân tộc;

+ Trình bày được nguyên lý, đặc điểm, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống chất liệu múa Dân gian dân tộc.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thuần thục được các kỹ năng dàn dựng, kết cấu các đoạn múa, bài múa hoàn chỉnh theo chất liệu Dân gian dân tộc;

+ Vận dụng được nhuần nhuyễn, chính xác các chất liệu, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống múa Dân gian dân tộc khi biên đạo các tác phẩm múa.

+ Vận dụng được phù hợp các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa Dân gian dân tộc mang tính chuyên nghiệp với tính sáng tạo cao, thẩm mỹ cao, có kỹ năng biểu diễn truyền cảm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Sáng tạo nghệ thuật dựa trên những kiến thức được trang bị, tạo nên những tác phẩm mang tính thẩm mỹ và nhân văn;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp.

(7). Sử dụng các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng, biên đạo các tác phẩm múa Hiện đại vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được cách thức kết cấu, biên đạo 1 đoạn, 1 bài múa độc lập;

+ Trình bày được toàn bộ hệ thống kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa đương đại;

+ Trình bày được nguyên lý, đặc điểm, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống chất liệu múa đương đại.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thuần thục được các kỹ năng dàn dựng, kết cấu các đoạn múa, bài múa hoàn chỉnh theo chất liệu đương đại;

+ Vận dụng được nhuần nhuyễn, chính xác các chất liệu, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống múa đương đại khi biên đạo các tác phẩm múa;

+ Vận dụng được phù hợp các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa đương đại mang tính chuyên nghiệp với tính sáng tạo cao, thẩm mỹ cao, có kỹ năng biểu diễn truyền cảm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Sáng tạo nghệ thuật dựa trên những kiến thức được trang bị, tạo nên những tác phẩm mang tính thẩm mỹ và nhân văn;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp.

(8). Vận dụng kiến thức cơ bản về tính năng, hiệu ứng của các thiết bị âm thanh, ánh sáng hỗ trợ vào tác phẩm.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được các kiến thức cơ bản về âm nhạc;

+ Liệt kê được các loại trang thiết bị, công cụ, một số tính năng cơ bản và hiệu ứng của âm thanh tham gia trong quá trình sáng tạo;

+ Liệt kê được các loại trang thiết bị, công cụ, một số tính năng cơ bản và hiệu ứng của ánh sáng tham gia trong quá trình sáng tạo;

+ Trình bày được những yêu cầu về hiệu ứng âm thanh, ánh sáng mà tác phẩm đòi hỏi.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Vận dụng được các nguyên lý, đặc điểm, kỹ thuật, kỹ xảo để áp dụng các phương pháp âm thanh, ánh sáng và cách sắp xếp bố cục sân khấu trong thực hiện tác phẩm múa;

+ Sử dụng được hiệu quả các kỹ xảo ánh sáng, tiếng động hay những phương pháp hỗ trợ khác thuộc mảng sân khấu khi biên đạo các tác phẩm múa nói riêng, tác phẩm nghệ thuật nói chung;

+ Thực hiện được những kỹ năng tổng hợp về âm thanh, ánh sáng, bố cục sân khấu...

+ Phân tích được chức năng, nhiệm vụ của các thành phần tham gia vào quá trình sáng tạo tùy theo từng chương trình cụ thể;

+ Sử dụng được thuật ngữ chuyên ngành về âm thanh và ánh sáng khi tham gia sáng tạo.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có tinh thần tổ chức, phối hợp cùng các nhạc sĩ, kỹ thuật viên trong quá trình xây dựng tác phẩm múa, có sáng tạo trong quá trình thực hiện tác phẩm;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có trách nhiệm và ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Tạo dựng mối quan hệ tốt với các thành viên khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ.

(9). Thực hành giảng dạy múa

- Yêu cầu kiến thức

+ Xác định được mục tiêu, khối lượng, hệ thống kiến thức trong chương trình, giáo trình, đối tượng giảng dạy từng khóa học, học kỳ, năm học để xây dựng bài giảng phù hợp;

+ Mô tả được nội dung công việc, các kỹ thuật cơ bản, trình tự thực hiện, thực hành luyện tập, hướng dẫn tự học... trong bài giảng tích hợp;

+ Phân loại được năng lực của đối tượng người học để xây dựng bài giảng thích hợp;

+ Phân loại được các tác phẩm từ dễ đến khó và khả năng thích ứng của người học để xây dựng bài giảng phù hợp;

+ Liệt kê được các phương pháp sư phạm trong giảng dạy và trang thiết bị, đồ dùng giảng dạy;

+ Trình bày được kiến thức về lịch sử múa Việt Nam và nước ngoài;

+ Trình bày được kiến thức cơ bản về âm nhạc;

+ Trình bày được phương pháp huấn luyện múa Dân gian dân tộc, Cổ điển Châu Âu, đương đại, Cổ điển Việt Nam…

+ Mô tả được toàn bộ hệ thống kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa Dân gian dân tộc, Cổ điển Châu Âu, Hiện đại, Cổ điển Việt Nam cũng như các chất liệu khác như hiphop, dance sport…

+ Trình bày được phương pháp xây dựng nội dung kịch bản, bao gồm kịch bản văn học, kịch bản chi tiết, phân nhạc, kết cấu từng phần;

- Yêu cầu kỹ năng

+ Xây dựng được giáo án cân đối giữa lý thuyết và thực hành phù hợp với năng lực và sự thích ứng của người học;

+ Áp dụng được các kiến thức và kỹ năng của các môn cơ sở ngành, kiến thức chuyên môn đã được học bao gồm cả lý thuyết và thực hành để xây dựng bài giảng tích hợp;

+ Vận dụng được nhuần nhuyễn, chính xác các chất liệu, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo trong giảng dạy múa;

+ Lưu loát, rành mạch khi trình bày ý tưởng, yêu cầu về chuyên môn đối với học sinh;

+ Sử dụng được thành thạo các thuật ngữ chuyên môn khi làm việc với học sinh;

+ Linh hoạt, chủ động khi bao quát lớp cũng như khi xử lý các tình huống sư phạm.

+ Vận dụng được nhiều phương pháp linh hoạt tạo sự hưng phấn cho học viên;

+ Sử dụng được thuần thục công cụ, dụng cụ hỗ trợ giảng dạy;

+ Hướng dẫn được người học tự học;

+ Vận dụng được các kiến thức tổng hợp về xã hội, kiến thức chuyên môn, ngành nghề để xây dựng kịch bản biên đạo;

+ Thực hiện được thuần thục các kỹ năng dàn dựng, kết cấu các đoạn múa, bài múa hoàn chỉnh theo mọi chất liệu múa;

+ Vận dụng được phù hợp các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm mang tính chuyên nghiệp với tính sáng tạo cao, thẩm mỹ cao, có kỹ năng biểu diễn truyền cảm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có khả năng tổ chức, phân chia công việc hiệu quả;

+ Phong thái tự tin, đĩnh đạc.

+ Có khả năng sáng tạo, bao quát trong quá trình giảng dạy;

+ Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

+ Có trách nhiệm với người học và công việc được giao./.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM

1. NSƯT. Dương Minh Ánh - Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội - *Chủ nhiệm;*

2. ThS. Trần Vũ Hoàng - Phó hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội - *Phó Chủ nhiệm;*

3. ThS. Nguyễn Tuyết Anh - Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội - *Thư ký*;

4. Ths. Nguyễn Thu Trang - Phó Trưởng khoa Sân khấu Điện ảnh và Múa - *Thành viên;*

5. TS. Lê Hải Minh - Trưởng phòng, Học viện Múa Việt Nam - *Thành viên;*

6. Đoàn Phúc Linh Tâm - Trưởng khoa, Trường Múa Tp Hồ Chí Minh - *Thành viên;*

7. ThS. Dương Ngọc Lai - Trưởng khoa, Trường Văn hóa Nghệ thuật Đà Nẵng - *Thành viên;*

8. Lò Hoàng Sao - Trưởng đoàn, Nhà hát Ca múa nhạc quân đội - *Thành viên./.*

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. PGS.TS. Tạ Quang Đông - Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - *Chủ tịch Hội đồng;*

2. TS.NSƯT. Trần Văn Hải - Quyền Giám đốc, Học viện Múa Việt Nam - *Phó chủ tịch Hội đồng;*

3. Ths. Đỗ Thị Kim Thương - Chuyên viên chính Vụ Đào tạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - *Thư ký Hội đồng;*

4. TS.NSND. Hà Thế Dũng - Phó Hiệu trưởng, Trường Trung cấp Múa Thành phố Hồ Chí Minh - *Ủy viên;*

5. Đậu Hồng Vân - Giảng viên, Trường Cao đẳng VHNT Nghệ An - *Ủy viên;*

6. ThS. Hoàng Thiện Thực - Phó trưởng khoa, Trường Cao đẳng VHNT Việt Bắc - *Ủy viên;*

7. ThS. Đỗ Văn Giang - Tổng cục GDNN - *Ủy viên./.*

Phụ lục 3B

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC MÀ NGƯỜI HỌC PHẢI ĐẠT ĐƯỢC KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGÀNH/NGHỀ BIÊN ĐẠO MÚA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. Quy định chung

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Biên đạo Múa là ngành, nghề của nghệ sĩ sáng tạo thiết kế nên chuỗi các chuyển động cơ thể, sắp xếp, tạo hình các động tác nhảy, múa cho các nghệ sĩ biểu diễn theo ý tưởng của mình trên nền một bản nhạc hoặc một bài hát.

Những người làm nghề Biên đạo Múa trình độ Trung cấp đạt ở bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia sẽ là những "kiến trúc sư"- người chịu trách nhiệm sáng tạo, dàn dựng và sắp xếp các động tác múa để mang đến cho khán giả những tác phẩm nghệ thuật có chất lượng.

Đây là một ngành, nghề đòi hỏi tính sáng tạo nghệ thuật cao, người biên đạo Múa trình độ trung cấp phải có vốn kiến thức về múa và hiểu biết về xã hội. Ngành, nghề Biên đạo Múa trình độ trung cấp có khả năng làm việc tại vị trí việc làm: Biên đạo Múa (phong trào).

Người làm nghề Biên đạo Múa trình độ trung cấp có thể làm việc các trung tâm văn hóa nghệ thuật, các trường mầm non; tham gia các hoạt động phong trào…

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.700 giờ, tương đương 70 tín chỉ.

2. Kiến thức

- Trình bày được kiến thức cơ bản về đường lối văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Trình bày sơ lược các kiến thức cơ bản về âm nhạc;

- Trình bày được các loại hình âm nhạc và tác phẩm âm nhạc;

- Trình bày sơ lược kiến thức về lịch sử Múa Việt Nam và thế giới;

- Trình bày được các chất liệu múa cơ bản như: Dân gian dân tộc, Hiện đại;

- Trình bày được các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa ở thể loại múa dư hứng, tình tiết;

- Liệt kê được tính năng, hiệu ứng cơ bản của các thiết bị âm thanh, ánh sáng;

- Hiểu được kiến thức cơ bản về ngoại ngữ, tin học và công nghệ thông tin;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất theo quy định chung của giáo dục nghề nghiệp.

3. Kỹ năng

- Xây dựng được kế hoạch tập luyện khi dàn dựng, biên đạo tác phẩm múa;

- Lựa chọn được tác phẩm âm nhạc phù hợp với ý tưởng kịch bản;

- Lựa chọn được diễn viên phù hợp với tác phẩm;

- Truyền đạt được ý tưởng, cách biểu cảm, thẩm mỹ trong tác phẩm múa cho diễn viên;

- Thể hiện được những động tác, tổ hợp múa khi thị phạm cho diễn viên;

- Xử lý và sắp xếp bố cục sân khấu để vận dụng khi dàn dựng, biên đạo các tác phẩm;

- Áp dụng được các trang thiết bị sân khấu bổ trợ cho tác phẩm múa;

- Biên đạo, dàn dựng được ý tưởng múa cho diễn viên;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

4. Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm

- Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật, phương pháp làm việc khoa học;

- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, tiếp thu và học hỏi có chọn lọc, sáng tạo trong hoạt động biểu diễn nghệ thuật;

- Phối hợp với các thành viên trong nhóm biên đạo để thực hiện ý tưởng của đạo diễn hoặc yêu cầu của chương trình mang tính chất tổng thể;

- Phối hợp với các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ đã xác định; chủ động đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cá nhân và trước các thành viên trong nhóm;

- Có tinh thần chủ động, sáng tạo trong biên đạo để rèn luyện tính chuyên nghiệp của nghề;

- Có tác phong công nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề đó là: Biên đạo Múa (phong trào).

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Biên đạo Múa trình độ Trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

II. Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực cho từng vị trí việc làm

1. Biên đạo múa

1.1. Mô tả vị trí việc làm:

Biên đạo Múa là người đưa ra các ý tưởng sáng tạo dựa trên các chuyển động của cơ thể để sắp xếp, tạo hình các động tác cho nghệ sĩ biểu diễn theo những trình tự và chủ đề nhất định, có thể kết hợp với nhiều loại hình, hình thức nghệ thuật khác, kết nối các tiết mục để tạo thành một chương trình tổng thể theo chủ đề. Người Biên đạo Múa làm việc tại các nhà văn hóa, các trường mầm non; tham gia các hoạt động phong trào hoặc làm việc tự do. Họ đảm nhiệm các công việc biên đạo và dàn dựng các tác phẩm múa độc lập, múa phụ họa cho các tiết mục trong chương trình nghệ thuật không chuyên, các lễ hội, sự kiện, các cuộc thi không chuyên…

Người biên đạo có thể làm việc độc lập và làm việc theo nhóm để tạo ra những sản phẩm nghệ thuật, phục vụ cho các hoạt động biểu diễn, các cuộc thi phong trào.

Đây là một ngành, nghề đòi hỏi tính sáng tạo nghệ thuật, người Biên đạo Múa phải có vốn kiến thức và hiểu biết về chất liệu múa, kỹ thuật múa, lựa chọn âm thanh, ánh sáng, âm nhạc, bên cạnh đó là cả vốn kiến thức về sư phạm và xã hội một cách toàn diện;

Ngoài ra, người học tốt nghiệp ngành/nghề Biên đạo Múa trình độ Trung cấp có thể tiếp tục học trình độ cao hơn tại các Học viện, trường Đại học, Cao Đẳng có đào tạo ngành Biên đạo Múa.

1.1.1. Kiến thức

- Trình bày được về kiến thức về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng và đường lối Văn hóa, văn nghệ của Đảng;

- Khái quát được các kiến thức cơ bản về âm nhạc và lịch sử múa Việt Nam và thế giới;

- Liệt kê được xu thế, phong cách mới của nghệ thuật múa trong và ngoài nước;

- Kể ra được các động tác cơ bản của múa Dân gian dân tộc, các luật động, hình thức chuyển động của múa Hiện đại;

- Liệt kê được các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa ở các thể loại múa dư hứng và tình tiết;

- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật cơ bản của tác phẩm;

- Liệt kê được các loại trang thiết bị, công cụ âm thanh, ánh sáng hỗ trợ cho tác phẩm;

- Trình bày được kiến thức cơ bản về ngoại ngữ và tin học.

1.1.2. Kỹ năng

- Xây dựng được kế hoạch tập luyện khi dàn dựng, biên đạo tác phẩm múa;

- Lựa chọn được âm nhạc phù hợp cho tác phẩm;

- Lựa chọn được diễn viên phù hợp với tác phẩm;

- Trình bày được ý tưởng, cách biểu cảm, thẩm mỹ trong tác phẩm múa cho diễn viên;

- Thực hiện được những động tác, tổ hợp múa khi thị phạm cho diễn viên;

- Sắp xếp được bố cục sân khấu để vận dụng khi dàn dựng, biên đạo các tác phẩm;

- Vận dụng các trang thiết bị sân khấu bổ trợ cho tác phẩm múa;

- Biên đạo, dàn dựng múa cho diễn viên.

1.1.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng biên đạo, sáng tác những chương trình nghệ thuật, những tác phẩm múa độc lập, múa minh họa… có chất lượng bán chuyên nghiệp, đem lại giá trị nghệ thuật, giá trị nhân văn phục vụ cho khán giả và các hoạt động văn hóa nghệ thuật;

- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

- Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

- Đam mê nghệ thuật; Có gu thẩm mỹ; Sáng tạo, linh hoạt trong công việc.

1.2. Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.700 giờ (tương đương 70 tín chỉ)

1.3. Các đơn vị năng lực của vị trí việc làm

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
1. CÁC NĂNG LỰC CƠ BẢN						
1.1	Vận dụng kiến thức về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng và đường lối Văn hóa, văn nghệ của Đảng vào công việc.			x		
1.2	Sử dụng tin học ở mức độ cơ bản.			x		
1.3	Sử dụng ngoại ngữ trình độ cơ bản.			x		
1.4	Vận dụng kỹ năng mềm trong công việc.			x		
1.5	Thực hành rèn luyện sức khỏe.		x			
2. CÁC NĂNG LỰC CHUNG						
2.1	Vận dụng kiến thức về lịch sử múa Việt Nam và thế giới vào công việc.	x				
2.2	Phân tích tác phẩm âm nhạc.		x			
2.3	Sử dụng kiến thức âm nhạc vào công việc.		x			
2.4	Sử dụng chất liệu múa Dân gian dân tộc Việt Nam, múa Đương đại vào công việc.		x			
2.5	Phối hợp các thành viên trong nhóm biên đạo thực hiện ý tưởng của đạo diễn.	x				

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
2.6	Vận dụng các xu thế, phong cách mới của nghệ thuật múa trong và ngoài nước vào công việc.	x				
3. CÁC NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN						
3.1	Xây dựng kịch bản biên đạo và lập kế hoạch tập luyện.		x			
3.2	Sử dụng các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng, biên đạo các tác phẩm múa Dân gian dân tộc Việt Nam vào công việc.		x			
3.3	Sử dụng các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng, biên đạo các tác phẩm múa Đương đại vào công việc.		x			
3.4	Sáng tác múa và hướng dẫn luyện tập cho diễn viên		x			
3.5	Thị phạm động tác, tổ hợp múa		x			
3.6	Vận dụng kiến thức cơ bản về tính năng, hiệu ứng của thiết bị âm thanh, ánh sáng hỗ trợ cho tác phẩm.		x			
3.7	Thực hành biên đạo, dàn dựng múa		x			

1.4. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cho từng năng lực

a) Các năng lực cơ bản

(1). Vận dụng kiến thức về chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng vào công việc

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật; một số quy chế, quy định của các ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam;

+ Trình bày được những nội dung cơ bản về Công tác quốc phòng - an ninh;

+ Trình bày nội dung và những quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;

+ Mô tả được vai trò của quần chúng và trách nhiệm của sinh viên trong bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Vận dụng được những nội dung, quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn;

+ Vận dụng được những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh trong nghiên cứu, phân tích các vấn đề chính trị, xã hội của Việt Nam và thế giới;

+ Giải quyết được một số tình huống trong cuộc sống nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân, gia đình và xã hội;

+ Thực hiện đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm của bản thân để thực hiện tốt đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Nhìn nhận đúng về cơ sở lý luận của đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; có ý thức thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước;

+ Có thái độ tôn trọng pháp luật;

+ Nghiêm túc chấp hành kỷ luật.

(2). Sử dụng tin học ở mức độ cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Định nghĩa được các khái niệm cơ bản liên quan đến công nghệ thông tin và truyền thông;

+ Liệt kê được các thành phần cơ bản của hệ thống máy tính;

+ Phân biệt được các hệ điều hành;

+ Trình bày được các bước tạo email và gửi email;

+ Mô tả được các thao tác cơ bản để soạn thảo một văn bản;

+ Mô tả được cách tạo bảng và các thao tác định dạng cơ bản với bảng;

+ Đánh giá được thành phần quan trọng nhất trong hệ thống máy tính.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Tạo email đảm bảo tính khoa học, đúng kỹ thuật;

+ Gửi email cho người khác nhanh chóng, đúng kỹ thuật;

+ Soạn thảo văn bản đảm bảo đúng thời gian và nội dung yêu cầu;

+ Lựa chọn thao tác soạn thảo để hoàn thành văn bản nhanh và đẹp.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ, kiên trì;

+ Nghiêm túc, ý thức trách nhiệm trong công việc.

(3). Sử dụng ngoại ngữ trình độ cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Ghi nhớ từ vựng liên quan đến chủ đề cơ bản về giới thiệu bản thân, nghề nghiệp,...

+ Ghi nhớ cấu trúc ngữ pháp liên quan đến chủ đề cơ bản về giới thiệu bản thân, nghề nghiệp,...

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nghe, nói, đọc, viết ngoại ngữ cơ bản theo chương trình học;

+ Tập giao tiếp cơ bản.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực và có ý thức sử dụng ngoại ngữ đạt chuẩn;

+ Lịch sự, tự tin khi giao tiếp bằng ngoại ngữ.

(4). Vận dụng kỹ năng mềm trong công việc

- Yêu cầu kiến thức:

+ Liệt kê được các kỹ năng mềm trong công việc;

+ Trình bày được phương pháp lập kế hoạch, làm việc nhóm;

+ Mô tả những cách khác nhau để giao tiếp hiệu quả với các thành viên của nhóm;

+ Tóm tắt cách thức khuyến khích các thành viên trong nhóm đặt câu hỏi và tìm cách làm rõ hơn và đưa ra những gợi ý liên quan đến công việc mà họ được phân công.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Lập kế hoạch thực hiện công việc của cá nhân, của nhóm;

+ Tham gia các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động thiện nguyện;

+ Tự học để trau dồi kiến thức chuyên môn cũng như những kiến thức bổ trợ khác;

+ Xử lý được các tình huống linh hoạt, mềm dẻo, kiềm chế được cảm xúc cá nhân;

+ Ứng xử, giao tiếp linh hoạt, điều chỉnh những hạn chế và phát huy những điểm mạnh trong giao tiếp để tự trau dồi, rèn luyện, nâng cao kỹ năng mềm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong công việc và cuộc sống;

+ Thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau;

+ Thể hiện sự tôn trọng, sẵn sàng giúp đỡ cũng như tinh thần hợp tác và truyền cảm hứng cho người khác làm điều tương tự;

+ Có thái độ và hành vi tích cực, hợp tác, trách nhiệm khi tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động nhóm; có thái độ ứng xử và hành vi giao tiếp đúng mực, văn minh, phù hợp với hoàn cảnh, đối tượng, mục đích giao tiếp cụ thể;

+ Có suy nghĩ tích cực, lạc quan, chủ động chia sẻ, điều chỉnh cảm xúc, hành vi cá nhân khi gặp các vấn đề căng thẳng, áp lực không mong muốn trong học tập, các quan hệ xã hội và cuộc sống.

(5). Thực hành rèn luyện sức khỏe

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày một kỹ thuật cơ bản trong các môn thể thao đã được học trong chương trình;

+ Phân biệt được tiêu chuẩn về người có sức khỏe và người không đủ sức khỏe để tham gia học tập;

+ Tóm tắt được quy trình, phương pháp tập luyện các môn thể thao như cầu lông, bóng chuyền, dance sport,…;

+ Liệt kê được các môn thể thao rèn luyện sức khỏe phù hợp với công việc;

+ Trình bày được vai trò của bản thân trong việc duy trì sức khỏe, an toàn tại nơi làm việc.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Thực hiện đúng các kỹ thuật trong các môn thể thao;

+ Chơi được các môn thể thao như cầu lông, bóng chuyền, dance sport,…

+ Cân bằng được thời gian học tập, tập luyện thể thao, vui chơi, thư giãn cho phù hợp;

+ Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe để tập trung học tập, ghi nhớ tốt hơn, có đủ sự tỉnh táo, minh mẫn để khám phá và tiếp thu mọi kiến thức;

+ Rèn luyện sức khỏe đảm bảo theo đúng yêu cầu của Bộ Y tế.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc đảm bảo sức khỏe trong công việc và cuộc sống;

+ Có ý thức trong việc rèn luyện sức khỏe để phục vụ công việc và cuộc sống.

b) Các năng lực chung

(1). Vận dụng kiến thức về lịch sử múa Việt Nam và thế giới vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được nguồn gốc hình thành và những đặc trưng cơ bản của nghệ thuật múa;

+ Liệt kê được những nội dung cơ bản của lịch sử múa Việt Nam qua các thời kỳ;

+ Liệt kê được những nội dung cơ bản của lịch sử múa thế giới.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Ghi nhớ, tổng hợp được thông tin kiến thức cơ sở ngành;

+ Vận dụng các kiến thức liên quan đến lịch sử múa Việt Nam và thế giới để biên đạo tác phẩm múa;

+ Làm việc nhóm theo yêu cầu của giảng viên.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Chủ động nắm bắt kiến thức, nghiêm túc trong học tập, có ý thức kỷ luật, phương pháp làm việc khoa học;

+ Có trách nhiệm với nhóm khi được phân công, tiếp thu và học hỏi có chọn lọc;

+ Có ý thức tự học tập, nghiên cứu, tự rèn luyện nâng cao trình độ.

(2). Phân tích tác phẩm âm nhạc

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được khái niệm chung về các hình thức âm nhạc, tính chất đặc trưng của một số thể loại âm nhạc Việt Nam và nước ngoài;

+ Liệt kê được những nguyên tắc chung trong phương pháp phân tích tác phẩm âm nhạc;

- Yêu cầu kỹ năng

+ Nghe, cảm thụ, phân tích được thông tin, kiến thức cơ sở ngành âm nhạc;

+ Vận dụng kiến thức phân tích âm nhạc để cảm thụ cái hay, cái đẹp và sự sâu sắc của tác phẩm;

+ Lựa chọn những tác phẩm âm nhạc phù hợp phục vụ cho môn học chuyên ngành;

+ Cảm thụ âm nhạc để nâng cao thẩm mỹ nghệ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Chủ động nắm bắt kiến thức, nghiêm túc trong học tập, có ý thức kỷ luật, phương pháp làm việc khoa học;

+ Làm việc độc lập và làm việc nhóm, có trách nhiệm với nhóm khi được phân công, tiếp thu và học hỏi có chọn lọc;

+ Có ý thức tự học tập, nghiên cứu, tự rèn luyện nâng cao trình độ.

(3). Sử dụng kiến thức âm nhạc vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Liệt kê được các vấn đề về nốt nhạc, cao độ, trường độ, tiết tấu, thuật ngữ âm nhạc phổ biến...

+ Liệt kê được các loại giọng và nhịp phổ biến;

- Yêu cầu kỹ năng

+ Vận dụng kiến thức cơ bản về âm nhạc để có thể tìm hiểu tính chất âm nhạc;

+ Biên đạo được các động tác múa cơ bản cho phù hợp.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Chủ động nắm bắt kiến thức, nghiêm túc trong học tập, có ý thức kỷ luật và phương pháp làm việc khoa học;

+ Có ý thức tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ.

(4). Sử dụng chất liệu múa Dân gian dân tộc, Hiện đại vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được những kiến thức chung của nghệ thuật múa Dân gian dân tộc Việt Nam thông qua đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán, đặc điểm và phong cách múa của từng dân tộc;

+ Mô tả được các đặc điểm, phong cách của hệ thống múa Dân gian dân tộc;

+ Giới thiệu được các luật động, hình thức chuyển động, hơi thở, tạo hình trong múa Hiện đại.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thực hiện được hệ thống động tác múa dân gian của một số dân tộc đặc trưng như Việt, H'Mông, Bân, Giarai, Khơ Me, Chăm... để vận dụng khi biên đạo tác phẩm múa;

+ Thực hiện được các luật động, hình thức chuyển động, kết nối, hơi thở, tạo hình trong múa Đương đại để vận dụng khi biên đạo vào tác phẩm múa.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có ý thức tự học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn;

+ Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật, phương pháp làm việc khoa học;

+ Làm việc độc lập và làm việc nhóm, phối hợp tích cực, có trách nhiệm với các thành viên trong nhóm, đánh giá được kết quả làm việc của bản thân và các thành viên trong nhóm;

+ Năng động, sáng tạo trong quá trình phát triển tư duy, chất liệu múa.

(5). Phối hợp các thành viên trong nhóm thực hiện ý tưởng của đạo diễn.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về kết cấu, phương pháp khi biên đạo các tác phẩm múa Dân gian dân tộc, múa Hiện đại;

+ Trình bày được nội dung ý tưởng, chủ đề biên đạo, kết cấu của tiết mục, chọn nhạc cho tiết mục...

+ Liệt kê một số phương pháp làm việc nhóm;

+ Trình bày được các công việc, nhiệm vụ của cá nhân dựa trên thông tin phản hồi của các thành viên khác trong nhóm.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Xây dựng kế hoạch, phân công công việc, thời gian thực hiện trong nhóm để mỗi thành viên nắm được trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân để triển khai nhiệm vụ chung đạt hiệu quả và khoa học;

+ Vận dụng được các kiến thức tổng hợp về xã hội, về âm nhạc, lịch sử múa, chất liệu múa và các phương pháp biên đạo để phối hợp các thành viên trong nhóm dàn dựng, biên đạo theo ý tưởng, kịch bản của đạo diễn;

+ Chọn nhạc cho tiết mục theo kịch bản chương trình có sẵn;

+ Xử lý được cơ bản các vấn đề phát sinh hoặc mâu thuẫn trong nhóm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Tổ chức, phân chia và làm việc nhóm đem lại hiệu quả;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp theo hướng thúc đẩy hợp tác và quan hệ tốt;

+ Tự chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm làm việc;

+ Đánh giá chất lượng hiệu quả công việc và kết quả thực hiện của cá nhân và các thành viên trong nhóm;

+ Lắng nghe, chia sẻ và tôn trọng các ý kiến cá nhân, tìm sự đồng thuận trong hoạt động của nhóm.

(6). Vận dụng các xu thế, phong cách mới của nghệ thuật múa trong và ngoài nước vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được những xu thế mới, phong cách mới của nghệ thuật múa của Việt Nam và nước ngoài;

+ Nêu được những ưu điểm, nhược điểm khi cập nhật những phong cách mới vào tác phẩm múa;

+ Có kiến thức cơ bản về các chất liệu, phong cách, văn hóa vùng miền của Việt Nam.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Quan sát, theo dõi, cập nhật thông tin về xu thế, phong cách nghệ thuật múa ở trong và ngoài nước;

+ Vận dụng những kiến thức chuyên ngành mới vào công việc.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Chủ động, tự cập nhật, nghiên cứu xu thế, phong cách mới của nghệ thuật múa;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp;

+ Năng động, sáng tạo trong quá trình phát triển tư duy.

c) Các năng lực chuyên môn:

(1). Xây dựng kịch bản biên đạo và lập kế hoạch tập luyện.

- Yêu cầu kiến thức

+ Liệt kê một số phương pháp cơ bản về xây dựng nội dung kịch bản, phân nhạc, kết cấu từng phần...

+ Mô tả được quy trình tập luyện trong đó có: thời gian xây dựng lên ý tưởng kịch bản, lựa chọn nhạc cho tác phẩm, lựa chọn diễn viên, thời gian tập luyện, ráp sân khấu, âm thanh, ánh sáng, tổng duyệt và biểu diễn...

- Yêu cầu kỹ năng

+ Vận dụng các kiến thức về xã hội, kiến thức chuyên môn, ngành nghề để xây dựng kịch bản biên đạo;

+ Xây dựng được kế hoạch, phân chia công việc và thời gian thực hiện.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm;

+ Có khả năng sáng tạo, bao quát trong quá trình hình thành ý tưởng, xây dựng kịch bản và lên kế hoạch triển khai công việc… để tạo ra tác phẩm nghệ thuật mang giá trị thẩm mỹ cao;

+ Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề trong điều kiện làm việc thay đổi;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp.

(2). Sử dụng các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng, biên đạo các tác phẩm múa Dân gian dân tộc vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được cách thức kết cấu, biên đạo một đoạn múa, một bài múa độc lập;

+ Trình bày được phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa Dân gian dân tộc;

+ Liệt kê được đặc điểm, phong cách của hệ thống chất liệu múa Dân gian dân tộc.

+ Trình bày được những đặc trưng vùng miền, văn hóa có liên quan đến nghệ thuật múa ở Việt nam.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thực hiện được các kỹ năng dàn dựng, kết cấu các đoạn múa, bài múa theo chất liệu Dân gian dân tộc;

+ Vận dụng được các chất liệu, phong cách của hệ thống múa Dân gian dân tộc khi biên đạo các tác phẩm múa.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Sáng tạo nghệ thuật dựa trên những kiến thức được trang bị, tạo nên những tác phẩm mang tính thẩm mỹ;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp.

(3). Sử dụng các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng, biên đạo các tác phẩm múa Hiện đại vào công việc.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được cách thức kết cấu, biên đạo một đoạn múa, một bài múa độc lập;

+ Trình bày được phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm múa Hiện đại;

+ Liệt kê được đặc điểm, phong cách của hệ thống chất liệu múa Hiện đại.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thực hiện được các kỹ năng dàn dựng, kết cấu các đoạn múa, bài múa theo chất liệu Hiện đại;

+ Vận dụng được các chất liệu, phong cách của hệ thống múa Hiện đại khi biên đạo các tác phẩm múa.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Sáng tạo nghệ thuật dựa trên những kiến thức được trang bị, tạo nên những tác phẩm mang tính thẩm mỹ;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp.

(4). Sáng tác múa và hướng dẫn luyện tập cho diễn viên

- Yêu cầu kiến thức

+ Mô tả được cách thức kết cấu, biên đạo một đoạn, một bài múa độc lập (thể loại múa tình tiết, múa dư hứng);

+ Trình bày đặc điểm, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo của hệ thống các chất liệu múa;

+ Trình bày được những đòi hỏi, yêu cầu về chuyên môn như kỹ thuật, kỹ xảo, phong cách… để diễn viên thực hiện.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Lựa chọn diễn viên phù hợp với yêu cầu tác phẩm;

+ Thực hiện được những động tác, tổ hợp múa khi thị phạm cho diễn viên;

+ Quan sát, phân tích khi hướng dẫn cho diễn viên;

+ Rành mạch khi trình bày ý tưởng, yêu cầu về chuyên môn đối với diễn viên;

+ Lựa chọn diễn viên phù hợp với từng vị trí, vai diễn nói riêng và tác phẩm nói chung;

+ Xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hướng dẫn diễn viên.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp;

+ Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề trong điều kiện làm việc thay đổi;

+ Nắm được khả năng của diễn viên để hướng dẫn, dàn dựng hiệu quả.

(5). Thị phạm động tác, tổ hợp múa.

- Yêu cầu kiến thức

+ Thực hành được các chất liệu múa cơ bản như Dân gian dân tộc, Hiện đại;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về âm nhạc;

+ Trình bày được những nét cơ bản của lịch sử múa VN và thế giới.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thực hiện được các luật động động tác, phong cách, kỹ thuật, kỹ xảo… trong khi thị phạm các động tác, tổ hợp múa;

+ Thực hiện được các tổ hợp múa, mang tính thẩm mỹ.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với công việc và đồng nghiệp;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có khả năng tổ chức, phân chia công việc hiệu quả.

(6). Vận dụng kiến thức cơ bản về tính năng, hiệu ứng của các thiết bị âm thanh, ánh sáng hỗ trợ vào tác phẩm.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về âm nhạc;

+ Liệt kê được các loại trang thiết bị, công cụ của hệ thống âm thanh tham gia trong quá trình sáng tạo;

+ Kể ra được những yêu cầu về hiệu ứng âm thanh mà tác phẩm đòi hỏi.

- Yêu cầu kỹ năng

+ Vận dụng các nguyên lý, đặc điểm, kỹ thuật, kỹ xảo để áp dụng các phương pháp âm thanh, ánh sáng và cách sắp xếp bố cục sân khấu trong thực hiện tác phẩm múa;

+ Sử dụng các kỹ xảo ánh sáng, tiếng động hay những phương pháp hỗ trợ khác thuộc mảng sân khấu khi biên đạo các tác phẩm múa nói riêng, tác phẩm nghệ thuật nói chung;

+ Sử dụng được một số thuật ngữ chuyên ngành về âm thanh và ánh sáng khi tham gia sáng tạo.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Có tinh thần tổ chức, phối hợp cùng các nhạc sĩ, kỹ thuật viên trong quá trình xây dựng tác phẩm múa trong quá trình thực hiện tác phẩm;

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có trách nhiệm và ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Tạo dựng mối quan hệ tốt với các thành viên khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ.

(7). Thực hành biên đạo, dàn dựng múa.

- Yêu cầu kiến thức

+ Trình bày được cách thức kết cấu, biên đạo một đoạn, một bài múa độc lập (thể loại múa tình tiết, múa dư hứng);

+ Trình bày được một số phương pháp cơ bản về xây dựng nội dung kịch bản, phân nhạc, kết cấu từng phần...

+ Mô tả được quy trình tập luyện trong đó có: thời gian xây dựng lên ý tưởng kịch bản, lựa chọn nhạc cho tác phẩm, lựa chọn diễn viên; thời gian tập luyện, ráp sân khấu, âm thanh, ánh sáng, tổng duyệt và biểu diễn...

+ Liệt kê được một số phương pháp huấn luyện múa Dân gian dân tộc, Hiện đại;

- Yêu cầu kỹ năng

+ Thực hiện được các kỹ năng dàn dựng, kết cấu các đoạn múa, bài múa hoàn chỉnh theo chất liệu múa Dân gian dân tộc, Hiện đại;

+ Vận dụng được các chất liệu, phong cách, kỹ thuật khi biên đạo các tác phẩm múa;

+ Vận dụng phù hợp các loại hình kết cấu, phương pháp dàn dựng khi biên đạo các tác phẩm với tính sáng tạo, thẩm mỹ, có kỹ năng biểu diễn truyền cảm;

+ Thực hiện được kỹ năng làm việc nhóm;

+ Thực hiện được các động tác, tổ hợp múa khi thị phạm, làm mẫu;

+ Linh hoạt trong việc sử dụng các trang thiết bị sân khấu bổ trợ cho tác phẩm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm

+ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức kỷ luật, có phương pháp làm việc khoa học;

+ Có khả năng tổ chức, phân chia công việc hiệu quả;

+ Có khả năng sáng tạo, bao quát trong quá trình biên đạo, dàn dựng;

+ Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi./.

DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM

1. NSƯT. Dương Minh Ánh - Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội - *Chủ nhiệm;*

2. ThS. Trần Vũ Hoàng - Phó hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội - *Phó Chủ nhiệm;*

3. ThS. Nguyễn Tuyết Anh - Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ Trường Cao đẳng Nghệ thuật Hà Nội - *Thư ký*;

4. Ths. Nguyễn Thu Trang - Phó Trưởng khoa Sân khấu Điện ảnh và Múa - *Thành viên;*

5. TS. Lê Hải Minh - Trưởng phòng, Học viện Múa Việt Nam - *Thành viên;*

6. Đoàn Phúc Linh Tâm - Trưởng khoa, Trường Múa Tp Hồ Chí Minh - *Thành viên;*

7. ThS. Dương Ngọc Lai - Trưởng khoa, Trường Văn hóa Nghệ thuật Đà Nẵng - *Thành viên;*

8. Lò Hoàng Sao - Trưởng đoàn, Nhà hát Ca múa nhạc quân đội - *Thành viên./.*

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. PGS.TS. Tạ Quang Đông - Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - *Chủ tịch Hội đồng;*

2. TS.NSƯT. Trần Văn Hải - Quyền Giám đốc, Học viện Múa Việt Nam - *Phó chủ tịch Hội đồng;*

3. Ths. Đỗ Thị Kim Thương - Chuyên viên chính Vụ Đào tạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - *Thư ký Hội đồng;*

4. TS.NSND. Hà Thế Dũng - Phó Hiệu trưởng, Trường Trung cấp Múa Thành phố Hồ Chí Minh - *Ủy viên;*

5. Đậu Hồng Vân - Giảng viên, Trường Cao đẳng VHNT Nghệ An - *Ủy viên;*

6. ThS. Hoàng Thiện Thực - Phó trưởng khoa, Trường Cao đẳng VHNT Việt Bắc - *Ủy viên;*

7. ThS. Đỗ Văn Giang - Tổng cục GDNN - *Ủy viên./.*

Phụ lục 4A

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC MÀ NGƯỜI HỌC PHẢI ĐẠT ĐƯỢC KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGÀNH/NGHỀ CHẠM KHẮC ĐÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. Quy định chung

1. Giới thiệu chung về nghề

Chạm khắc đá trình độ cao đẳng là nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật, kết hợp kiến thức, kỹ năng, ý tưởng sáng tạo và khả năng cảm nhận thẩm mỹ, thông qua các dụng cụ và thiết bị chuyên dụng của nghề tác động vào vật liệu đá để chế tác ra tác phẩm nghệ thuật như bức phù điêu, tượng khối, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Sau khi tốt nghiệp, người học có cơ hội làm việc tại các công ty, các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chạm khắc đá... trong nước và quốc tế, hoặc tự tổ chức sản xuất tại gia đình ở các địa phương hoặc tại các làng nghề.

Để hành nghề, người thợ phải có sức khỏe tốt, năng động, sáng tạo, có đủ kiến thức chuyên môn, đam mê nghề nghiệp. Ngoài việc tự học hỏi, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, người thợ cần phải thường xuyên học tập để mở rộng kiến thức xã hội, vốn văn hóa; rèn luyện tính cẩn thận, kiên trì; xây dựng ý thức công việc và sự say mê nghề nghiệp.

Môi trường làm việc: tại xưởng thực hành/xưởng sản xuất có đầy đủ nguyên vật liệu, dụng cụ, thiết bị. Nhà xưởng phải đủ rộng, đủ ánh sáng, sạch sẽ thoáng khí đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2070 giờ, tương đương 86 tín chỉ

2. Kiến thức:

- Trình bày được các quy định về công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ trong chạm khắc đá;

- Trình bày được các đặc điểm cơ bản của các đá;

- Trình bày được tác dụng, tính chất của chất kết dính, các loại sơn, dầu bóng và hóa chất dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Phân tích được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu, vẽ phác thảo mẫu;

- Trình bày được các khái niệm về quản lý và các hình thức quản lý sản xuất;

- Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của thiết bị dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Trình bày được quy trình vận hành các loại thiết bị dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Trình bày được nguyên lý làm việc của máy CNC dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Trình bày được quy trình vận hành máy CNC dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Phân tích được quy trình chạm khắc phù điêu, chạm khắc khối tượng;

- Trình bày được quy trình trang sức bề mặt sản phẩm chạm khắc đá;

- Trình bày được quy trình thiết kế mẫu chạm khắc đá bằng dụng cụ thủ công và bằng máy vi tính;

- Phân tích được đặc điểm của từng thể loại tác phẩm chạm khắc, phương pháp kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm chạm khắc đá;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

3. Kỹ năng:

- Phân loại được một số vật liệu thường dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Xác định được kích thước sản phẩm chạm khắc cần tạo phôi theo bản vẽ thiết kế;

- Mài được các loại đục thủ công và lưỡi cắt của máy dùng trong nghề chạm khắc đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và đảm bảo an toàn lao động;

- Tháo, lắp, căn chỉnh được lưỡi cắt cho các máy chuyên dụng dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ và thiết bị dùng trong nghề chạm khắc đá;

- Vận hành được máy CNC để chạm khắc phù điêu, chạm khắc tượng khối;

- Vẽ phác họa được tác phẩm phù điêu, tượng khối;

- Chạm khắc được các loại phù điêu, tượng khối theo mẫu trên vật liệu đá bằng dụng cụ thủ công và bằng máy chuyên dụng đúng yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động;

- Trang sức được bề mặt sản phẩm chạm khắc đá đảm bảo chất lượng kỹ thuật và mỹ thuật;

- Thiết kế được một số mẫu phù điêu, tượng khối;

- Tổ chức, quản lý, giám sát được công việc của tổ sản xuất, ca sản xuất, phân xưởng sản xuất đảm bảo chất lượng theo yêu cầu kỹ thuật; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ cho người và thiết bị, dụng cụ;

- Tự tổ chức, điều hành được doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chạm khắc;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành/nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của nghề.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm có hiệu quả, hiểu biết lẫn nhau, có tinh thần trách nhiệm cao;

- Giao tiếp lịch sự, thân thiện với khách hàng và đồng nghiệp;

- Điều hành được các công việc hàng ngày và quản lý thời gian làm việc hiệu quả;

- Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng, bảo quản dụng cụ, nguyên vật liệu được phân công và tài sản chung;

- Luôn sẵn sàng hướng dẫn, giúp đỡ, kiểm tra, tôn trọng, hợp tác và truyền cảm hứng cho đồng nghiệp để hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Có trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ; cần cù chịu khó trong công việc, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, đơn vị.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng yêu cầu tại các vị trí việc làm của nghề bao gồm:

- Chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

- Chạm khắc phù điêu thủng;

- Chạm khắc tượng khối;

- Lắp đặt sản phẩm;

- Thiết kế sản phẩm;

- Tổ chức sản xuất.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ:

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp nghề Chạm khắc đá trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng nghề hoặc trong nhóm nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

II. Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực cho từng vị trí việc làm

1. Chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng

1.1. Mô tả vị trí việc làm:

Chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng là quá trình kết hợp sử dụng dụng cụ thủ công và thiết bị chuyên dụng, cùng với bàn tay khéo léo của người thợ tác động vào vật liệu đá để chế tác nên những sản phẩm phù điêu có nền mặt phẳng mang tính nghệ thuật cao, phục vụ đời sống tinh thần của con người.

Để thực hiện nhiệm vụ này cần có đầy đủ dụng cụ và thiết bị như: búa, vồ (cui), các loại đục, máy mài, máy dùi, máy khoan, máy cắt, máy CNC…

Môi trường làm việc: tại xưởng thực hành/xưởng sản xuất có đầy đủ nguyên vật liệu, dụng cụ, thiết bị. Nhà xưởng phải đủ rộng, đủ ánh sáng, sạch sẽ thoáng khí đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

1.1.1. Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;

- Trình bày được kiến thức công nghệ thông tin cơ bản;

- Trình bày được kiến thức về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp ngoại ngữ cơ bản;

- Trình bày được các quy định về công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

- Phân tích được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu;

- Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Phân tích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của thiết bị cầm tay dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Trình bày được quy trình vận hành các loại thiết bị cầm tay dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Trình bày được quy trình vận hành máy CNC dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Phân tích được đặc điểm, yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của sản phẩm phù điêu có nền mặt phẳng;

- Trình bày được quy trình chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng bằng dụng cụ thủ công và bằng máy.

1.1.2. Kỹ năng:

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của nghề;

- Nhận biết được một số loại đá thông dụng thường dùng;

- Chọn được đá phù hợp dùng để chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Vẽ phác được bức phù điêu có nền mặt phẳng theo mẫu lên phôi;

- Mài được dụng cụ thủ công và lưỡi cắt của các thiết bị đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

- Tháo, lắp và căn chỉnh được lưỡi cắt của các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng đảm bảo an toàn lao động;

- Sử dụng thành thạo các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

- Vận hành được máy CNC đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

- Chạm khắc được sản phẩm phù điêu có nền mặt phẳng bằng dụng cụ thủ công và máy CNC đúng yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.

1.1.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

- Đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp;

- Chủ động, cẩn thận trong công việc;

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

1.2. Khối lượng kiến thức tối thiểu: 720 giờ (tương đương 32 tín chỉ)

1.3. Các năng lực của vị trí việc làm:

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
1. CÁC NĂNG LỰC CƠ BẢN						
1.1	Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất			x		
1.2	Sử dụng ngoại ngữ cơ bản			x		
1.3	Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		x			
1.4	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản		x			
1.5	Làm việc độc lập			x		
1.6	Làm việc nhóm			x		
2. CÁC NĂNG LỰC CHUNG						
2.1	Bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh môi trường		x			
2.2	Nhận biết, phân loại một số vật liệu thường dùng trong nghề			x		
2.3	Vẽ mỹ thuật			x		
2.4	Tiếp nhận và xử lý theo yêu cầu của khách hàng		x			
3. CÁC NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN						
3.1	Đọc bản vẽ, phân tích mẫu			x		
3.2	Chuẩn bị nguyên vật liệu		x			
3.3	Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị		x			
3.4	Gia công phôi			x		
3.5	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi			x		
3.6	Đục tạo các mảng khối			x		
3.7	Vẽ lại các chi tiết		x			

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
3.8	Đục tạo các chi tiết, họa tiết			x		
3.9	Đục sôn, gia công nền			x		
3.10	Tách tỉa chi tiết				x	
3.11	Ráp nối			x		
3.12	Xử lý khuyết tật			x		
3.13	Làm nhẵn		x			
3.14	Trang sức bề mặt			x		
3.15	Kiểm tra sản phẩm			x		
3.16	Đóng gói, bảo quản sản phẩm		x			

1.4. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cho từng năng lực.

a) Các năng lực cơ bản

(1). Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, hiến pháp, pháp luật và luật lao động;

+ Trình bày được đường lối phát triển kinh tế của Đảng, truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam;

+ Trình bày được phương pháp rèn luyện thể chất.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Vận dụng được kiến thức đã học để rèn luyện trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có sức khỏe, có đạo đức tốt và năng lực hoàn thành nhiệm vụ;

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật;

+ Sử dụng được một số loại vũ khí bộ binh thông dụng;

+ Thực hiện được các thao tác vận động cơ bản đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực, chủ động trong lĩnh hội kiến thức về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội trong lĩnh vực chuyên môn nghề;

+ Khiêm tốn, giản dị, lối sống trong sạch, lành mạnh;

+ Có tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật tốt;

+ Luôn có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc;

+ Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức lao động, tinh thần hợp tác làm việc và cầu tiến.

(2). Sử dụng ngoại ngữ cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Có kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) tương ứng với bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Trình bày được các cấu trúc ngữ pháp thông dụng hàng ngày;

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nghe, nói, đọc, viết được ngoại ngữ, đạt trình độ bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Vận dụng được nguyên tắc, kiến thức nền tảng tiếng Anh về ngữ pháp và từ vựng kết hợp với nghe, nói;

+ Diễn đạt được các thông tin cá nhân và nhu cầu cụ thể.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Chủ động, tự giác trong việc học tập ngoại ngữ;

+ Thiết lập được thói quen học tập đều đặn, kiên trì hằng ngày để việc học trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống;

+ Tự tin sử dụng các kỹ năng nghe - nói - đọc - viết và giao tiếp với người nước ngoài bằng phản xạ tự nhiên;

+ Coi trọng và dành thời gian cho học tiếng anh cơ bản một cách đúng mức.

(3). Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản:

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về công nghệ thông tin;

+ Phân tích được cấu trúc cơ bản của hệ thống máy tính;

+ Trình bày được các lệnh cơ bản của máy tính;

+ Phân tích được những thao tác cơ bản trên Windows;

+ Trình bày được phương pháp khai thác và sử dụng Internet;

+ Trình bày được các bước soạn thảo, hiệu chỉnh và định dạng văn bản trên máy tính.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xác định được các lệnh cơ bản của máy tính;

+ Khai thác và sử dụng được Internet;

+ Soạn thảo, hiệu chỉnh và định dạng được văn bản trên máy tính;

+ Ứng dụng được các phần mềm phù hợp với công việc sản xuất;

+ Ứng dụng được công nghệ thông tin vào thực tế sản xuất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực, chủ động, tự chịu trách nhiệm trong công việc;

+ Tự học tập nâng cao trình độ tin học thông qua công việc hàng ngày, xử lý công việc chuyên môn.

(4). Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được kỹ năng nói, những cử chỉ phi ngôn ngữ khi giao tiếp;

+ Phân tích được kỹ năng giao tiếp cơ bản;

+ Giải thích được nguyên tắc giao tiếp bằng lời, bằng ánh mắt.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xưng hô, giao tiếp văn minh, lịch sự;

+ Đặt được câu hỏi và lắng nghe để lấy thông tin phản hồi;

+ Xây dựng được tác phong quan sát, lắng nghe gây cảm hứng cho người được giao tiếp;

+ Điều khiển được quá trình giao tiếp của đối tượng cần giao tiếp;

+ Áp dụng được các kỹ năng giao tiếp trong bối cảnh khác nhau như: giao tiếp trong lần gặp đầu tiên, giao tiếp qua điện thoại, giao tiếp nhằm hỗ trợ và điều chỉnh người khác.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tự tin trong nói chuyện, diễn đạt trước nhiều người;

+ Tôn trọng, lịch sự trước đối tượng giao tiếp;

+ Kiểm soát được cảm xúc trước đối tượng giao tiếp.

(5). Làm việc độc lập

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được những kiến thức chuyên môn của nghề;

+ Nêu được quy trình chạm khắc mà mình được đảm nhận;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp trong quá trình chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng, hiểu được nguyên nhân và biện pháp phòng tránh những sai hỏng;

+ Nêu được công dụng, cấu tạo, cách sử dụng dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Nêu được công dụng, cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách vận hành các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Vận hành thành thạo thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Xử lý và giải quyết được những vướng mắc trong công việc được giao;

+ Thực hiện tốt công việc được giao.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có trách nhiệm với công việc được giao, với sản phẩm của mình;

+ Chấp hành tốt giờ làm việc và quy định về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

(6). Làm việc nhóm

- Yêu cầu kiến thức*:*

+ Mô tả được những cách khác nhau để giao tiếp hiệu quả với các thành viên của nhóm;

+ Tóm tắt được cách thức khuyến khích các thành viên trong nhóm đặt câu hỏi hoặc tìm cách làm rõ hơn và đưa ra những gợi ý liên quan đến công việc mà họ được phân công;

+ Giải thích được cách thức lựa chọn và áp dụng nhiều phương pháp khác nhau để thúc đẩy, hỗ trợ và khuyến khích các thành viên trong nhóm hoàn thành công việc được phân công, cải thiện kết quả thực hiện công việc của họ và ghi nhận những thành quả họ đạt được.

- Yêu cầu kỹ năng*:*

+ Sử dụng được giao tiếp bằng ngôn ngữ hoặc phi ngôn ngữ để làm việc với các thành viên trong nhóm để làm rõ những vấn đề liên quan tới công việc được giao;

+ Xây dựng được mối quan hệ hiệu quả tại nơi làm việc;

+ Đóng góp được vào hoạt động của nhóm hay tổ sản xuất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực lắng nghe, đặt câu hỏi, làm rõ một số điểm và nhắc lại hoặc diễn giải lại các nội dung trao đổi để đảm bảo các bên hiểu rõ về nhau;

+ Thể hiện sự đồng cảm với nhu cầu, cảm xúc và động cơ của người khác và thực sự quan tâm đến suy nghĩ của họ;

+ Thể hiện sự tôn trọng, sẵn sàng giúp đỡ cũng như tinh thần hợp tác và truyền cảm hứng cho người khác làm điều tương tự.

b) Các năng lực chung

(1). Bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh môi trường

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các kiến thức về bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh môi trường trong sản xuất;

+ Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động trong sản xuất và các biện pháp phòng tránh;

+ Trình bày được phương pháp sơ cứu khi xảy ra tai nạn;

+ Phân tích được những biện pháp an toàn khi sử dụng dụng cụ, thiết bị trong sản xuất;

+ Trình bày được các biện pháp đảm bảo an toàn về điện, an toàn phòng cháy, chữa cháy;

+ Phân tích được tầm quan trọng của sức khỏe và an toàn ở nơi làm việc.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Thực hiện đúng các quy định về an toàn lao động trong sản xuất;

+ Thực hiện tốt công tác vệ sinh trong sản xuất đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp;

+ Thực hiện tốt các quy định về an toàn điện, phòng cháy chữa cháy;

+ Sử dụng hiệu quả trang thiết bị bảo hộ lao động.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Chấp hành các quy định về an toàn trong học tập, lao động;

+ Áp dụng các phương pháp phòng chống cháy nổ trong quá trình sản xuất;

+ Có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong làm việc nhóm.

(2). Nhận biết, phân loại một số loại vật liệu thường dùng trong nghề

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được đặc điểm của một số loại vật liệu đá, chất kết dính, chất nhuộm màu, sơn dầu bóng…dùng trong chạm khắc phù điêu có nền phẳng;

+ Trình bày được các tính chất của vật liệu đá, chất kết dính, chất nhuộm màu, sơn dầu bóng… dùng trong chạm khắc phù điêu có nền phẳng;

+ Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến tính chất cơ học của vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu có nền phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nhận biết được đặc điểm của các loại vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu có nền phẳng;

+ Lựa chọn được các loại vật liệu thường dùng trong chạm khắc phù điêu có nền phẳng;

+ Tính toán được khối lượng, cường độ chịu lực của các loại vật liệu đá.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ trong quá trình nhận biết vật liệu;

+ Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn.

(3). Vẽ mỹ thuật

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được yêu cầu về nghệ thuật kiến trúc dân gian và kiến trúc hội họa cổ;

+ Trình bày được đặc điểm mỹ thuật đương đại Việt Nam;

+ Trình bày được khái niệm và yêu cầu cơ bản của vẽ hình hoạ, vẽ trang trí và vẽ sao chép theo mẫu;

+ Phân tích được các bước vẽ hình hoạ, vẽ trang trí, vẽ sao chép theo mẫu.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xác định được các hình ảnh mỹ thuật dân gian Việt Nam;

+ Phân biệt được sản phẩm chạm khắc phù điêu có nền phẳng trong kiến trúc của các thời kỳ;

+ Vẽ trang trí được các hình khối cơ bản và hình cơ bản;

+ Vẽ sao chép được một số mẫu phù điêu;

+ Vẽ được các họa tiết phù điêu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn.

(4). Tiếp nhận và xử lý theo yêu cầu của khách hàng

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm phù điêu bằng vật liệu đá mà khách hàng yêu cầu;

+ Phân tích được những yêu cầu của khách hàng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Giao tiếp, ứng xử hiệu quả;

+ Sử dụng được các công cụ hỗ trợ để tiếp nhận các yêu cầu của khách hàng;

+ Giải quyết được vấn đề cho khách và thông báo kịp thời với khách về yêu cầu của khách hàng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, nghiêm túc, có khả năng tiên liệu tình huống;

+ Tôn trọng khách hàng.

c) Các năng lực chuyên môn

(1). Đọc bản vẽ, phân tích mẫu

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được nội dung phản ánh của phù điêu có nền mặt phẳng và phương pháp đánh giá nội dung của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được trình tự các bước đọc bản vẽ;

+ Phân tích được đầy đủ các kích thước cần thiết để chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Đánh giá được nội dung phản ánh của tác phẩm phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Đọc và phân tích được các thông số kích thước trên bản vẽ;

+ Ghi chép được các thông số kích thước tổng thể của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Ghi chép được các thông số kích thước chi tiết của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Tổng hợp, thống kê được số lượng vật liệu cho phù điêu có nền mặt phẳng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Nghiêm túc, cẩn thận, tỷ mỷ khi đọc bản vẽ;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(2). Chuẩn bị nguyên vật liệu

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được công tác an toàn lao động trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Phân tích được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Phân tích được đặc điểm, tính chất của chất kết dính, bột màu, hóa chất dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Đánh giá được những khuyết tật của đá để phòng tránh khi gia công phôi.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nhận biết được một số loại đá thông dụng dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Chọn được đá để gia công phôi theo yêu cầu sản phẩm đảm bảo chất lượng;

+ Tính toán được kích thước mẫu cần gia công phôi phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Nhận biết, lựa chọn được các chất kết dính phục vụ cho ráp nối sản phẩm;

+ Đánh giá được chất lượng, tính chất các loại bột màu, các loại hóa chất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo chính xác, tiết kiệm nguyên liệu.

(3).Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được công dụng, cấu tạo và phương pháp sử dụng các loại dụng cụ và thiết bị trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của các dụng cụ, thiết bị trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được các bước tháo lắp, bảo dưỡng, các dụng cụ, thiết bị;

+ Phân tích được phương pháp sửa chữa các hư hỏng thông thường của các dụng cụ, thiết bị trong quá trình sử dụng;

+ Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Trình bày được quy định an toàn lao động khi sử dụng dụng cụ, thiết bị.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Lựa chọn được đúng, đủ các loại dụng cụ, thiết bị cần thiết;

+ Tháo, lắp, căn chỉnh và bảo dưỡng được các bộ phận, chi tiết của dụng cụ, thiết bị đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Sửa chữa được các hư hỏng thông thường của các loại dụng cụ, thiết bị trong quá trình sử dụng;

+ Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được các loại thiết bị chuyên dùng đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC dùng để chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Hợp tác khi giao nhận dụng cụ, thiết bị;

+ Cẩn thận, tỷ mỷ trong việc xác định chủng loại dụng cụ, thiết bị;

+ Nghiêm túc thực hiện các nội quy về an toàn khi sử dụng các dụng cụ, thiết bị khi làm việc.

(4). Gia công phôi

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, tính chất của vật liệu đá dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị chuyên dụng dùng để gia công phôi phù điêu phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được quy trình gia công phôi phù điêu có nền mặt phẳng bằng máy CNC và bằng dụng cụ thủ công.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Phân loại được một số loại đá thông dụng dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Chọn lựa được đá để gia công phôi phù điêu đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

+ Tính toán được kích thước mẫu cần gia công phôi phù điêu;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công dùng để gia công phôi phù điêu có nền mặt phẳng đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được các thiết bị dùng trong gia công phôi phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Vận hành được máy CNC đề gia công phôi phù điêu;

+ Thực hiện được công việc gia công phôi bằng máy và bằng dụng cụ thủ công đảm bảo đúng kích thước.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện công việc.

(5). In, vạch, vẽ mẫu lên phôi

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Trình bày được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu, các dạng bố cục trong các hình cơ bản;

+ Phân tích được phương pháp vẽ phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Phân tích được đặc điểm, yêu cầu kỹ, mỹ thuật của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được trình tự các bước in, vạch vẽ mẫu lên phôi phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh trong quá trình in, vạch vẽ mẫu lên phôi phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được mặt chuẩn của phôi để vạch mẫu phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Cố định được phôi liệu và bản vẽ mẫu chính xác;

+ Vạch được mẫu phù điêu lên phôi đảm bảo bố cục cân đối, hài hòa, nét mực vạch đều, rõ ràng;

+ Đánh giá, chỉnh sửa được các lỗi trong quá trình in, vạch các chi tiết của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Đánh dấu được các phần bỏ đi đục sôn lấy nền.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ, đúng thứ tự các bước lấy dấu;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(6). Đục tạo các mảng khối

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Phân biệt được những khuyết tật của đá để phòng tránh khi gia công;

+ Trình bày được công tác an toàn lao động khi sử dụng dụng cụ và thiết bị;

+ Phân tích được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng để đục tạo các mảng khối;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, quy trình vận hành các loại thiết bị dùng trong để đục tạo các mảng khối;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Trình bày được yêu cầu kỹ thuật khi vận hành các thiết bị để đục tạo các mảng khối;

+ Phân loại được các khối phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của từng khối phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được các loại đục thủ công và thiết bị chuyên dụng để đục tạo mảng khối phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Mài được dụng cụ thủ công và lưỡi cắt của các thiết bị đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Tháo, lắp và căn chỉnh được lưỡi cắt của các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị để đục tạo các mảng khối đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để đục tạo các mảng khối;

+ Đục tạo được khối phù điêu có nền mặt phẳng bằng đục thủ công và bằng máy CNC đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc an toàn khi sử dụng dụng cụ, thiết bị, máy;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(7). Vẽ lại các chi tiết

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được trình tự các bước vẽ theo mẫu;

+ Áp dụng được kiến thức vẽ mỹ thuật vào vẽ các đường nét chi tiết theo mẫu.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Đọc được bản vẽ kỹ thuật;

+ Quan sát, phát hiện được các đường nét vẽ đã bị đục mất;

+ Vẽ được các đường nét theo bản vẽ mẫu;

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ in, vạch mẫu phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Đánh giá, chỉnh sửa được các lỗi trong quá trình in, vạch các chi tiết của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Kiểm tra, so sánh được các đường nét với mẫu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tỷ mỷ, cẩn thận, đúng thứ tự các bước lấy dấu;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(8). Đục tạo các chi tiết, họa tiết.

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các loại đục thủ công và thiết bị dùng để đục tạo các chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC để đục tạo các chi tiết, họa tiết;

+ Phân loại được các chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của từng chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được phương pháp đục tạo chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được đúng các loại đục để đục tạo chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Mài sắc được các loại đục đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công để đục tạo các chi tiết, họa tiết đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để đục các chi tiết, họa tiết;

+ Đục được các chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt phẳng đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc khi sử dụng dụng cụ, thiết bị;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(9). Đục sôn gia công nền

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được trình tự và yêu cầu kỹ thuật các bước đục sôn, lấy nền của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được phương pháp sử dụng các loại dụng cụ, thiết bị đục sôn;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Trình bày được phương pháp kiểm tra độ phẳng của nền.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công và thiết bị đảm bảo an toàn;

+ Vận hành thành thạo máy CNC để đục sôn gia công nền;

+ Lấy được nền, tạo mặt phẳng cho phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Nghiêm túc thực hiện các nội quy về an toàn khi sử dụng các loại dụng cụ, thiết bị trong công việc;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Rèn luyện đức tính tỷ mỉ, cẩn thận trong quá trình sử dụng các loại dụng cụ đục sôn gia công nền phù điêu.

(10). Tách tỉa chi tiết

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được cấu tạo, công dụng, cách sử dụng đục tách;

+ Trình bày được phương pháp mài đục tách;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của đường nét chi tiết phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được phương pháp tách tỉa chi tiết phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Vẽ được các đường nét chi tiết cần tách tỉa của phù điêu có nền mặt phẳng đúng với mẫu;

+ Mài được đục tách đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Chọn đúng loại đục tách tỉa cho từng chi tiết phù điêu có nền phẳng;

+ Sử dụng thành thạo đục tách chi tiết phù có nền mặt phẳng điêu đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành thành thạo máy CNC để tách tỉa chi tiết;

+ Đục tách, tỉa được chi tiết phù điêu có nền mặt phẳng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc khi sử dụng dụng cụ;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(11). Ráp nối.

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được quy trình và yêu cầu kỹ thuật khi ráp nối sản phẩm phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được tính năng, tác dụng của các loại vật liệu, dụng cụ dùng để ráp nối các chi tiết của phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Trình bày được các phương pháp kiểm tra chất lượng ráp nối.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Pha trộn được các vật liệu cần thiết;

+ Ráp nối được các chi tiết, gắn và cố định được phôi liệu;

+ Kiểm tra, đánh giá được chất lượng sản phẩm trong từng giai đoạn.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(12). Xử lý khuyết tật

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được các khuyết tật thường có trong vật liệu đá;

+ Trình bày được phương pháp pha chế các loại vật liệu trít, trát;

+ Phân tích được các quy trình trít, trát;

+ Trình bày được cách sử dụng, vận hành các dụng cụ mài và làm nhẵn.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Kiểm tra, phát hiện được những khuyết tật của vật liệu đá;

+ Pha chế được các loại vật liệu trít trát đúng tỷ lệ, đúng khối lượng;

+ Thực hiện được việc trít trát đúng quy trình;

+ Sử dụng được các dụng cụ, thiết bị mài và làm nhẵn đúng kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ trong các thao tác;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(13). Làm nhẵn

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, công dụng của giấy nhám;

+ Trình bày được đặc điểm, cách sử dụng các thiết bị làm nhẵn;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Phân tích được yêu cầu kỹ thuật của các bước làm nhẵn phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh sai hỏng trong quá trình làm nhẵn phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được đúng, đủ vật tư dùng để làm nhẵn bề mặt phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Đánh nhẵn được bề mặt phù điêu bằng giấy nhám đảm bảo yêu cầu;

+ Vận hành được máy CNC để làm nhẵn phù điêu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ trong các thao tác;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(14). Trang sức bề mặt

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được phương pháp tạo màu sắc và tạo độ bóng cho sản phẩm;

+ Phân tích được phương pháp pha chế màu, pha chế sơn, dầu bóng;

+ Trình bày được trình tự các bước trang sức bề mặt phù điêu có nền mặt phẳng;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh sai hỏng khi trang sức bề mặt phù điêu có nền mặt phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Pha chế được màu, sơn và dầu bóng đúng tỷ lệ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

+ Trang sức được bề mặt phù điêu có nền mặt phẳng bằng phương pháp phun sơn bóng, dầu bóng đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ khi pha chế màu, sơn, dầu bóng, chất bóng;

+ Tuân thủ chặt chẽ quy định và hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;

+ Bố trí chỗ làm việc khoa học, hợp lý;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(15). Kiểm tra sản phẩm

- Yêu cầu kiến thức:

+ So sánh được sản phẩm với mẫu;

+ Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật của phù điêu có nền phẳng;

+ Đánh giá được các mức độ đạt được của phù điêu có nền phẳng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Quan sát, so sánh được sản phẩm với mẫu hoặc bản vẽ mẫu;

+ Kiểm tra được các yếu tố kỹ thuật;

+ Đánh giá đúng các mức độ đạt được của sản phẩm.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ khi thực hiện các thao tác đo kiểm;

+ Trung thực với kết quả đo kiểm tra thực tế;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(16). Đóng gói, bảo quản sản phẩm

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được các chủng loại và các loại kích thước của sản phẩm;

+ Phân tích được các mức độ chất lượng của từng loại sản phẩm;

+ Phân tích được các phương pháp bảo quản sản phẩm;

+ Trình bày được quy trình đóng gói sản phẩm;

+ Trình bày được các yêu cầu khi bảo quản sản phẩm;.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chuẩn bị được kho bãi đảm bảo tiêu chuẩn về chất lượng;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng chủng loại, từng kích thước;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng mức độ chất lượng;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng loại vật liệu khác nhau;

+ Đóng gói được sản phẩm theo đúng quy trình;

+ Bảo quản được sản phẩm đảm bảo yêu cầu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, chính xác trong các thao tác;

+ Chủ động, nghiêm túc và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

2. Chạm khắc phù điêu có nền mặt cong

2.1. Mô tả vị trí việc làm:

Chạm khắc phù điêu có nền mặt cong là quá trình kết hợp sử dụng dụng cụ thủ công và thiết bị chuyên dụng cùng với bàn tay khéo léo của người thợ tác động vào vật liệu đá để chế tác nên những sản phẩm phù điêu có nền mặt cong mang tính nghệ thuật cao, phục vụ đời sống tinh thần của con người.

Để thực hiện nhiệm vụ này cần có đầy đủ dụng cụ và thiết bị như: búa, vồ (cui), các loại đục, máy mài, máy dùi, máy khoan, máy cắt, máy CNC…

Môi trường làm việc: tại xưởng thực hành/xưởng sản xuất có đầy đủ nguyên vật liệu, dụng cụ, thiết bị. Nhà xưởng phải đủ rộng, đủ ánh sáng, sạch sẽ thoáng khí đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

2.1.1. Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;

- Trình bày được kiến thức công nghệ thông tin cơ bản;

- Trình bày được kiến thức về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp ngoại ngữ cơ bản;

- Trình bày được các quy định về công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ trong chạm khắc đá;

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số đá thông dụng;

- Phân tích được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu;

- Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm phù điêu có nền mặt cong;

- Phân tích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của thiết bị cầm tay dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

- Trình bày được quy trình vận hành các loại thiết bị cầm tay dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

- Trình bày được quy trình vận hành máy CNC dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

- Phân tích được đặc điểm, yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của sản phẩm phù điêu có nền mặt cong;

- Trình bày được quy trình chạm khắc phù điêu có nền mặt cong bằng dụng cụ thủ công và bằng máy.

2.1.2. Kỹ năng:

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của nghề;

- Nhận biết được một số loại đá thông dụng thường dùng;

- Chọn được đá phù hợp dùng để chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

- Gia công được phôi liệu theo yêu cầu;

- Vẽ phác được phù điêu có nền mặt cong theo mẫu lên phôi;

- Mài được dụng cụ thủ công và lưỡi cắt của các thiết bị đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

- Tháo, lắp và căn chỉnh được lưỡi cắt của các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

- Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong đảm bảo an toàn lao động;

- Sử dụng thành thạo các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

- Vận hành được máy CNC đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

- Chạm khắc được sản phẩm phù điêu có nền mặt cong bằng dụng cụ thủ công và máy CNC đúng yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.

2.1.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp;

- Chủ động, cẩn thận trong công việc;

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

2.2. Khối lượng kiến thức tối thiểu: 750 giờ (tương đương 33 tín chỉ)

2.3. Các năng lực của vị trí việc làm:

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
1. CÁC NĂNG LỰC CƠ BẢN						
1.1	Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất			x		
1.2	Sử dụng ngoại ngữ cơ bản			x		
1.3	Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		x			
1.4	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản		x			
1.5	Làm việc độc lập			x		
1.6	Làm việc nhóm			x		
2. CÁC NĂNG LỰC CHUNG						
2.1	Bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh môi trường		x			
2.2	Nhận biết, phân loại được một số vật liệu thường dùng trong nghề			x		
2.3	Vẽ mỹ thuật			x		
2.4	Tiếp nhận và xử lý theo yêu cầu của khách hàng		x			
3. CÁC NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN						
3.1	Đọc bản vẽ, phân tích mẫu			x		

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
3.2	Chuẩn bị nguyên vật liệu		x			
3.3	Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị		x			
3.4	Gia công phôi			x		
3.5	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi			x		
3.6	Đục tạo các mảng khối			x		
3.7	Vẽ lại các chi tiết		x			
3.8	Đục tạo các chi tiết, họa tiết			x		
3.9	Đục sôn, gia công nền			x		
3.10	Tách tỉa chi tiết				x	
3.11	Ráp nối			x		
3.12	Xử lý khuyết tật			x		
3.13	Làm nhẵn		x			
3.14	Trang sức bề mặt			x		
3.15	Kiểm tra sản phẩm			x		
3.16	Đóng gói và bảo quản sản phẩm		x			

2.4. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cho từng năng lực.

a) Các năng lực cơ bản

(1). Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, hiến pháp, pháp luật và Luật Lao động;

+ Trình bày được đường lối phát triển kinh tế của Đảng, truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam;

+ Trình bày được phương pháp rèn luyện thể chất.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Vận dụng được kiến thức đã học để rèn luyện trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có sức khỏe, có đạo đức tốt và năng lực hoàn thành nhiệm vụ;

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật;

+ Sử dụng được một số loại vũ khí bộ binh thông dụng;

+ Thực hiện được các thao tác vận động cơ bản đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực, chủ động trong lĩnh hội kiến thức về chính trị, văn hóa, xã hội; pháp luật, quốc phòng an ninh đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội trong lĩnh vực chuyên môn nghề;

+ Khiêm tốn giản dị, lối sống trong sạch lành mạnh;

+ Có tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật tốt;

+ Luôn có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc;

+ Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức lao động, tinh thần hợp tác làm việc và cầu tiến.

(2). Sử dụng ngoại ngữ cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Có kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) tương ứng với bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Trình bày được các cấu trúc ngữ pháp thông dụng hàng ngày.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nghe, nói, đọc, viết được ngoại ngữ, đạt trình độ bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Vận dụng được nguyên tắc, kiến thức nền tảng tiếng Anh về ngữ pháp và từ vựng kết hợp với nghe, nói;

+ Diễn đạt được các thông tin cá nhân và nhu cầu cụ thể.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Chủ động, tự giác trong việc học tập ngoại ngữ;

+ Thiết lập được thói quen học tập đều đặn, kiên trì hằng ngày, để việc học trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống;

+ Tự tin sử dụng các kĩ năng nghe - nói - đọc - viết và giao tiếp với người nước ngoài bằng phản xạ tự nhiên;

+ Coi trọng và dành thời gian cho học tiếng Anh cơ bản một cách đúng mức.

(3). Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản:

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về công nghệ thông tin;

+ Phân tích được cấu trúc cơ bản của hệ thống máy tính;

+ Trình bày được các lệnh cơ bản của máy tính;

+ Phân tích được những thao tác cơ bản trên Windows;

+ Trình bày được phương pháp khai thác và sử dụng Internet;

+ Trình bày được các bước thao tác soạn thảo, hiệu chỉnh và định dạng văn bản trên máy tính.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xác định được các lệnh cơ bản của máy tính;

+ Khai thác và sử dụng được Internet;

+ Soạn thảo, hiệu chỉnh và định dạng được văn bản trên máy tính;

+ Ứng dụng được các phần mềm phù hợp với công việc sản xuất;

+ Ứng dụng được công nghệ thông tin vào thực tế sản xuất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực, chủ động, tự chịu trách nhiệm trong công việc;

+ Tự học tập nâng cao trình độ tin học thông qua công việc hàng ngày, xử lý công việc chuyên môn.

(4). Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được kỹ năng nói, những cử chỉ phi ngôn ngữ khi giao tiếp;

+ Mô tả được kỹ năng giao tiếp cơ bản;

+ Giải thích được nguyên tắc giao tiếp bằng lời, bằng ánh mắt.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xưng hô, giao tiếp văn minh, lịch sự;

+ Đặt được câu hỏi và lắng nghe để lấy thông tin phản hồi;

+ Xây dựng được tác phong quan sát, lắng nghe gây cảm hứng cho người được giao tiếp;

+ Điều khiển được quá trình giao tiếp của đối tượng cần giao tiếp;

+ Áp dụng được các kỹ năng giao tiếp trong bối cảnh khác nhau như: giao tiếp trong lần gặp đầu tiên; giao tiếp qua điện thoại; giao tiếp nhằm hỗ trợ và điều chỉnh người khác.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tự tin trong nói chuyện, diễn đạt trước nhiều người;

+ Tôn trọng, lịch sự trước đối tượng giao tiếp;

+ Kiểm soát được cảm xúc trước đối tượng giao tiếp.

(5). Làm việc độc lập

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được những kiến thức chuyên môn của nghề;

+ Phân tích được quy trình chạm khắc mà mình được đảm nhận;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp trong quá trình chạm khắc phù điêu có nền cong, hiểu được nguyên nhân và biện pháp phòng tránh những sai hỏng;

+ Trình bày được công dụng, cấu tạo, cách sử dụng dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được công dụng, cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách vận hành các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Sử dụng thành thạo thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Xử lý và giải quyết được những vướng mắc trong công việc được giao;

+ Thực hiện tốt công việc được giao.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có trách nhiệm với công việc được giao, trách nhiệm với chính sản phẩm của mình làm ra;

+ Chấp hành tốt giờ làm việc và quy định về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

(6). Làm việc nhóm

- Yêu cầu kiến thức*:*

+ Mô tả được những cách khác nhau để giao tiếp hiệu quả với các thành viên của nhóm;

+ Tóm tắt được cách thức khuyến khích các thành viên trong nhóm đặt câu hỏi hoặc tìm cách làm rõ hơn và đưa ra những gợi ý liên quan đến công việc mà họ được phân công;

+ Giải thích được cách thức lựa chọn và áp dụng nhiều phương pháp khác nhau để thúc đẩy, hỗ trợ và khuyến khích các thành viên trong nhóm hoàn thành

công việc được phân công, cải thiện kết quả thực hiện công việc của họ và ghi nhận những thành quả họ đạt được.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Sử dụng được giao tiếp bằng ngôn ngữ hoặc phi ngôn ngữ để làm việc với các thành viên trong nhóm để làm rõ những vấn đề liên quan tới công việc được giao;

+ Xây dựng được mối quan hệ hiệu quả tại nơi làm việc;

+ Đóng góp được vào hoạt động của nhóm hay tổ sản xuất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực lắng nghe, đặt câu hỏi, làm rõ một số điểm và nhắc lại hoặc diễn giải lại các nội dung trao đổi để đảm bảo các bên hiểu rõ về nhau;

+ Thể hiện sự đồng cảm với nhu cầu, cảm xúc và động cơ của người khác và thực sự quan tâm đến suy nghĩ của họ;

+ Thể hiện sự tôn trọng, sẵn sàng giúp đỡ cũng như tinh thần hợp tác và truyền cảm hứng cho người khác làm điều tương tự.

b) Các năng lực chung

(1). Bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh môi trường

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các kiến thức về an toàn lao động và công tác vệ sinh trong sản xuất;

+ Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động trong sản xuất và biện pháp phòng tránh;

+ Trình bày được phương pháp sơ cứu khi xảy ra tai nạn;

+ Phân tích được những biện pháp an toàn khi sử dụng dụng cụ, thiết bị trong sản xuất;

+ Trình bày được các biện pháp đảm bảo an toàn về điện, phòng cháy chữa cháy;

+ Phân tích được tầm quan trọng của sức khỏe và an toàn ở nơi làm việc.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Thực hiện đúng các quy định về an toàn lao động trong sản xuất;

+ Thực hiện tốt công tác vệ sinh trong sản xuất đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp;

+ Thực hiện tốt các quy định về an toàn điện, phòng cháy chữa cháy;

+ Sử dụng hiệu quả trang thiết bị bảo hộ lao động.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Chấp hành các quy định về an toàn trong học tập, lao động;

+ Áp dụng các phương pháp phòng chống cháy nổ trong quá trình sản xuất;

+ Có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong làm việc nhóm.

(2). Nhận biết, phân loại một số loại vật liệu thường dùng trong nghề

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được đặc điểm của một số loại vật liệu đá, chất kết dính, chất nhuộm màu, sơn dầu bóng… dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được các tính chất của vật liệu đá, chất kết dính, chất nhuộm màu, sơn dầu bóng… dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến tính chất cơ học của vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nhận biết được đặc điểm của các loại vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Lựa chọn được các loại vật liệu thường dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Tính toán được khối lượng, cường độ chịu lực của các loại vật liệu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỉ chính xác trong quá trình nhận biết vật liệu;

+ Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn.

(3). Vẽ mỹ thuật

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được yêu cầu về nghệ thuật kiến trúc dân gian và kiến trúc hội họa cổ;

+ Phân tích được đặc điểm mỹ thuật đương đại Việt Nam;

+ Trình bày được khái niệm và yêu cầu cơ bản của vẽ hình họa, vẽ trang trí và vẽ sao chép theo mẫu;

+ Phân tích được các bước vẽ hình họa, vẽ trang trí, vẽ sao chép theo mẫu.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xác định được các hình ảnh mỹ thuật dân gian Việt Nam;

+ Phân biệt được sản phẩm chạm khắc đá trong kiến trúc của các thời kỳ;

+ Vẽ trang trí được các hình khối cơ bản và hình cơ bản;

+ Vẽ sao chép được một số mẫu phù điêu;

+ Vẽ được các họa tiết phù điêu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn.

(4). Tiếp nhận và xử lý theo yêu cầu của khách hàng

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm phù điêu bằng vật liệu đá mà khách hàng yêu cầu;

+ Phân tích được những yêu cầu của khách hàng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Giao tiếp, ứng xử hiệu quả;

+ Sử dụng được các công cụ hỗ trợ để tiếp nhận các yêu cầu của khách hàng;

+ Giải quyết được vấn đề cho khách và thông báo kịp thời với khách về yêu cầu của khách hàng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, nghiêm túc, có khả năng tiên liệu tình huống;

+ Tôn trọng khách hàng.

c) Các năng lực chuyên môn

(1). Đọc bản vẽ, phân tích mẫu

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được nội dung phản ánh của phù điêu có nền mặt cong và phương pháp đánh giá nội dung của phù điêu;

+ Trình bày được trình tự các bước đọc bản vẽ;

+ Phân tích được đầy đủ các kích thước cần thiết để chạm khắc phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Đánh giá được nội dung phản ánh của tác phẩm phù điêu có nền mặt cong;

+ Đọc và phân tích được các thông số kích thước trên bản vẽ;

+ Ghi chép được các thông số kích thước tổng thể của phù điêu có nền mặt cong;

+ Ghi chép được các thông số kích thước chi tiết của phù điêu có nền mặt cong;

+ Tổng hợp, thống kê được số lượng vật liệu cho phù điêu có nền mặt cong.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ khi đọc bản vẽ;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(2). Chuẩn bị nguyên vật liệu

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được công tác an toàn lao động trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Đánh giá được những khuyết tật của đá để phòng tránh khi gia công phôi;

+ Phân tích được đặc điểm, công dụng các loại vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nhận biết được một số loại đá thông dụng dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Chọn được đá để gia công phôi theo yêu cầu sản phẩm đảm bảo chất lượng;

+ Tính toán được kích thước mẫu cần pha phôi phù điêu có nền mặt cong;

+ Nhận biết, lựa chọn được các chất kết dính phục vụ cho ráp nối sản phẩm;

+ Đánh giá được chất lượng, tính chất các loại bột màu, các loại hóa chất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo chính xác, tiết kiệm nguyên liệu.

(3). Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được công dụng, cấu tạo và phương pháp sử dụng các loại dụng cụ và thiết bị trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của các dụng cụ, thiết bị trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được các bước tháo lắp, bảo dưỡng, các dụng cụ, thiết bị;

+ Phân tích được phương pháp sửa chữa các hư hỏng thông thường của các dụng cụ, thiết bị trong quá trình sử dụng;

+ Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Trình bày được quy định an toàn lao động khi sử dụng dụng cụ, thiết bị.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Lựa chọn được đúng, đủ các loại dụng cụ, thiết bị cần thiết;

+ Tháo, lắp, căn chỉnh và bảo dưỡng được các bộ phận, chi tiết của dụng cụ, thiết bị đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Sửa chữa được các hư hỏng thông thường của các loại dụng cụ, thiết bị trong quá trình sử dụng.

+ Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được các loại thiết bị chuyên dùng đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC dùng để chạm khắc phù điêu có nền mặt cong.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Hợp tác khi giao nhận dụng cụ, thiết bị, máy;

+ Cẩn thận, tỷ mỉ trong việc xác định chủng loại dụng cụ, thiết bị, máy;

+ Nghiêm túc thực hiện các nội quy về an toàn khi sử dụng các dụng cụ, thiết bị, máy khi làm việc.

(4). Gia công phôi

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, tính chất của vật liệu đá dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị chuyên dụng dùng để gia công phôi phù điêu phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được quy trình gia công phôi phù điêu có nền mặt cong bằng máy CNC và bằng dụng cụ thủ công.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Phân loại được một số loại đá thông dụng dùng trong chạm khắc phù điêu có nền mặt cong;

+ Chọn lựa được đá để pha phôi phù điêu theo yêu cầu kỹ thuật;

+ Tính toán được kích thước mẫu cần gia công phôi phù điêu;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công dùng trong gia công phôi phù điêu có nền cong đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được các thiết bị dùng trong gia công phôi phù điêu có nền cong;

+ Vận hành được máy CNC để gia công phôi phù điêu;

+ Thực hiện được công việc gia công phôi bằng máy và bằng dụng cụ thủ công đảm bảo đúng kích thước.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện công việc.

(5). In, vạch, vẽ mẫu lên phôi

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Trình bày được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu, các dạng bố cục trong các hình cơ bản;

+ Phân tích được phương pháp vẽ phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được đặc điểm, yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được trình tự các bước in, vạch vẽ vạch mẫu lên phôi phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh trong quá trình in, vạch vẽ mẫu lên phôi phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được mặt chuẩn của phôi để vạch mẫu phù điêu có nền mặt cong;

+ Cố định được phôi liệu và bản vẽ mẫu chính xác;

+ Vạch được mẫu phù điêu lên phôi đảm bảo bố cục cân đối, hài hòa, nét mực vạch đều, rõ ràng;

+ Đánh giá, chỉnh sửa được các lỗi trong quá trình in, vạch các chi tiết của phù điêu có nền mặt cong;

+ Đánh dấu được các phần bỏ đi đục sôn lấy nền.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ, đúng thứ tự các bước lấy dấu;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(6). Đục tạo các mảng khối

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Phân biệt được những khuyết tật của đá để phòng tránh khi gia công;

+ Trình bày được công tác an toàn lao động khi sử dụng dụng cụ và thiết bị;

+ Phân tích được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng để đục tạo các mảng khối;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, quy trình vận hành các loại thiết bị dùng để đục tạo các mảng khối;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Trình bày được yêu cầu kỹ thuật khi vận hành các thiết bị để đục tạo các mảng khối;

+ Phân loại được các khối phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của từng khối phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được các loại đục thủ công và máy chuyên dụng để đục tạo mảng khối phù điêu có nền mặt cong;

+ Mài được dụng cụ thủ công và lưỡi cắt của các thiết bị đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Tháo, lắp và căn chỉnh được lưỡi cắt của các thiết bị dùng để đục tạo các mảng khối;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị để đục tạo các mảng khối đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để đục tạo các mảng khối;

+ Đục tạo được khối phù điêu có nền mặt cong bằng đục thủ công và bằng máy CNC đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc an toàn khi sử dụng dụng cụ, thiết bị, máy;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(7). Vẽ lại các chi tiết

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được trình tự các bước vẽ theo mẫu;

+ Áp dụng được kiến thức vẽ mỹ thuật vào vẽ các đường nét chi tiết theo mẫu.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Đọc được bản vẽ kỹ thuật;

+ Quan sát, phát hiện được các đường nét vẽ đã bị đục mất;

+ Vẽ được các đường nét theo bản vẽ mẫu;

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ in, vạch mẫu phù điêu có nền mặt cong;

+ Đánh giá, chỉnh sửa được các lỗi trong quá trình in, vạch các chi tiết của phù điêu có nền mặt cong;

+ Kiểm tra, so sánh được các đường nét với mẫu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tỷ mỷ, cẩn thận, đúng thứ tự các bước lấy dấu;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(8). Đục tạo các chi tiết, họa tiết.

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các loại đục thủ công và thiết bị dùng để đục tạo các chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng để đục tạo các chi tiết, họa tiết;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, quy trình vận hành các loại thiết bị dùng để đục tạo các chi tiết, họa tiết;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC để đục tạo các chi tiết;

+ Phân loại được các chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của từng chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được phương pháp đục tạo chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được đúng các loại đục để đục tạo chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt cong;

+ Mài sắc được dụng cụ thủ công đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công để đục tạo các chi tiết, họa tiết đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để đục tạo các chi tiết, họa tiết;

+ Đục được các chi tiết, họa tiết phù điêu có nền mặt cong đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc khi sử dụng dụng cụ, thiết bị;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(9). Đục sôn gia công nền.

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được trình tự và yêu cầu kỹ thuật các bước đục sôn, lấy nền của phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được phương pháp sử dụng các loại dụng cụ để đục sôn;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Trình bày được phương pháp kiểm tra độ cong của nền.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công và thiết bị đảm bảo an toàn;

+ Vận hành thành thạo máy CNC để đục sôn;

+ Lấy được nền, tạo mặt cong cho phù điêu;

+ Kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Nghiêm túc thực hiện các nội quy về an toàn khi sử dụng các loại dụng cụ, thiết bị trong công việc;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Rèn luyện đức tính tỷ mỉ, cẩn thận trong quá trình sử dụng các loại dụng cụ đục sôn gia công nền phù điêu.

(10). Tách tỉa chi tiết

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được cấu tạo, công dụng, cách sử dụng đục tách;

+ Trình bày được phương pháp mài đục tách;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của đường nét chi tiết phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được phương pháp tách tỉa chi tiết phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Mài được đục tách đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Vẽ được các đường nét chi tiết cần tách tỉa của phù điêu có nền mặt cong đúng với mẫu;

+ Chọn đúng loại đục tách tỉa cho từng chi tiết phù điêu có nền mặt cong;

+ Sử dụng thành thạo đục tách chi tiết phù điêu có nền mặt cong đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành thành thạo máy CNC để tách tỉa chi tiết;

+ Đục tách tỉa được chi tiết phù điêu có nền mặt cong đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc khi sử dụng dụng cụ;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(11). Ráp nối.

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được quy trình và yêu cầu kỹ thuật khi ráp nối sản phẩm phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được tính năng, tác dụng của các loại vật liệu, dụng cụ ráp nối các chi tiết của phù điêu có nền mặt cong;

+ Trình bày được các phương pháp kiểm tra chất lượng ráp nối.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Pha trộn được các vật liệu cần thiết;

+ Ráp nối được các chi tiết, gắn và cố định được phôi liệu;

+ Kiểm tra, đánh giá được chất lượng sản phẩm trong từng giai đoạn.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(12). Xử lý khuyết tật

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được các khuyết tật thường có trong vật liệu đá.

+ Trình bày được phương pháp pha chế các loại vật liệu trít, trát;

+ Trình bày được các quy trình trít, trát;

+ Trình bày được cách sử dụng, vận hành các dụng cụ mài và làm nhẵn.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Kiểm tra, phát hiện được những khuyết tật của vật liệu đá;

+ Pha chế được các loại vật liệu trít trát đúng tỷ lệ, đúng khối lượng;

+ Thực hiện được việc trít trát đúng quy trình;

+ Sử dụng được các dụng cụ, thiết bị mài và làm nhẵn đúng kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ trong các thao tác;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(13). Làm nhẵn

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, công dụng của giấy nhám;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách sử dụng các thiết bị làm nhẵn;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Phân tích được yêu cầu kỹ thuật của các bước làm nhẵn phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh sai hỏng trong quá trình làm nhẵn phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được đúng, đủ vật tư dùng để làm nhẵn bề mặt phù điêu;

+ Vận hành được máy CNC để làm nhẵn phù điêu;

+ Đánh nhẵn được bề mặt phù điêu bằng giấy nhám và bằng máy đảm bảo yêu cầu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỷ trong các thao tác;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(14). Trang sức bề mặt

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được phương pháp tạo màu sắc và tạo độ bóng cho sản phẩm;

+ Phân tích được phương pháp pha chế màu, pha chế sơn, dầu bóng;

+ Trình bày được trình tự các bước trang sức bề mặt phù điêu có nền mặt cong;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh sai hỏng khi trang sức bề mặt phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Pha chế được màu, sơn và dầu bóng đúng tỷ lệ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

+ Trang sức được bề mặt phù điêu có nền mặt cong bằng phương pháp phun sơn bóng, dầu bóng đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ khi pha chế màu, sơn, dầu bóng, chất bóng;

+ Tuân thủ chặt chẽ quy định và hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;

+ Bố trí chỗ làm việc khoa học, hợp lý;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(15). Kiểm tra sản phẩm

- Yêu cầu kiến thức:

+ So sánh được sản phẩm với mẫu;

+ Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật của phù điêu có nền mặt cong;

+ Đánh giá được các mức độ đạt được của phù điêu có nền mặt cong.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Quan sát, so sánh được sản phẩm với mẫu hoặc bản vẽ thiết kế;

+ Kiểm tra được các yếu tố kỹ thuật;

+ Đánh giá đúng các mức độ đạt được của sản phẩm;

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ khi thực hiện các thao tác đo kiểm;

+ Trung thực với kết quả đo kiểm tra thực tế;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(16). Đóng gói, bảo quản sản phẩm

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được các chủng loại và các loại kích thước của sản phẩm;

+ Phân tích được các mức độ chất lượng của từng loại sản phẩm;

+ Phân tích được các phương pháp bảo quản sản phẩm;

+ Trình bày được quy trình đóng gói sản phẩm;

+ Trình bày được các yêu cầu khi bảo quản sản phẩm;.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chuẩn bị được kho bãi đảm bảo tiêu chuẩn về chất lượng;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng chủng loại, từng kích thước;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng mức độ chất lượng;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng loại vật liệu khác nhau;

+ Đóng gói được sản phẩm theo đúng quy trình;

+ Bảo quản được sản phẩm đảm bảo yêu cầu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, chính xác trong các thao tác;

+ Chủ động, nghiêm túc và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

3. Chạm khắc phù điêu thủng

3.1. Mô tả vị trí việc làm:

Chạm khắc phù điêu thủng là quá trình kết hợp sử dụng dụng cụ thủ công và thiết bị chuyên dụng cùng với bàn tay khéo léo của người thợ tác động vào vật liệu đá chế tác nên những sản phẩm phù điêu thủng mang tính nghệ thuật cao, phục vụ đời sống tinh thần của con người.

Để thực hiện nhiệm vụ này cần có đầy đủ dụng cụ và thiết bị như: búa, vồ (cui), các loại đục, máy mài, máy dùi, máy khoan, máy cắt, máy CNC…

Môi trường làm việc: tại xưởng thực hành/xưởng sản xuất có đầy đủ nguyên vật liệu, dụng cụ, thiết bị. Nhà xưởng phải đủ rộng, đủ ánh sáng, sạch sẽ thoáng khí đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

3.1.1. Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;

- Trình bày được kiến thức công nghệ thông tin cơ bản;

- Trình bày được kiến thức về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp ngoại ngữ cơ bản;

- Trình bày được các quy định về công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ trong chạm khắc phù điêu thủng;

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số đá thông dụng;

- Phân tích được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu;

- Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

- Phân tích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của thiết bị cầm tay dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

- Trình bày được quy trình vận hành các loại thiết bị cầm tay dùng trong nghề chạm khắc phù điêu thủng;

- Trình bày được quy trình vận hành máy CNC dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

- Phân tích được đặc điểm, yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của sản phẩm phù điêu thủng;

- Trình bày được quy trình chạm khắc phù điêu thủng bằng dụng cụ thủ công và bằng máy.

3.1.2. Kỹ năng:

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của nghề;

- Nhận biết được một số loại đá thông dụng thường dùng;

- Chọn được đá phù hợp dùng để chạm khắc phù điêu thủng;

- Vẽ phác được phù điêu theo mẫu lên phôi;

- Mài được dụng cụ thủ công và lưỡi cắt của các thiết bị đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

- Tháo, lắp và căn chỉnh được lưỡi cắt của các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

- Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu thủng đảm bảo an toàn lao động;

- Sử dụng thành thạo các thiết bị dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

- Vận hành được máy CNC;

- Chạm khắc được sản phẩm phù điêu thủng bằng dụng cụ thủ công và máy CNC đúng yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.

3.1.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp;

- Chủ động, cẩn thận trong công việc;

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

3.2. Khối lượng kiến thức tối thiểu: 720 giờ (tương đương 32 tín chỉ)

3.3. Các năng lực của vị trí việc làm:

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
1. CÁC NĂNG LỰC CƠ BẢN						
1.1	Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất			x		
1.2	Sử dụng ngoại ngữ cơ bản			x		
1.3	Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		x			
1.4	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản		x			
1.5	Làm việc độc lập			x		
1.6	Làm việc nhóm			x		
2. CÁC NĂNG LỰC CHUNG						
2.1	Bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh môi trường		x			
2.2	Nhận biết, phân loại một số vật liệu thường dùng trong nghề			x		
2.3	Vẽ mỹ thuật			x		
2.4	Tiếp nhận và xử lý theo yêu cầu của khách hàng		x			

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
3. CÁC NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN						
3.1	Đọc bản vẽ, phân tích mẫu			x		
3.2	Chuẩn bị nguyên vật liệu		x			
3.3	Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị		x			
3.4	Gia công phôi			x		
3.5	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi			x		
3.6	Đục tạo các mảng khối			x		
3.7	Vẽ lại các chi tiết		x			
3.8	Đục tạo các chi tiết, họa tiết			x		
3.9	Đục khoan thủng phần bỏ đi			x		
3.10	Tách tỉa chi tiết				x	
3.11	Ráp nối			x		
3.12	Xử lý khuyết tật			x		
3.13	Làm nhẵn		x			
3.14	Trang sức bề mặt			x		
3.15	Kiểm tra sản phẩm			x		
3.16	Đóng gói và bảo quản sản phẩm		x			

3.4. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cho từng năng lực.

a) Các năng lực cơ bản

(1). Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Hiến pháp, Pháp luật và Luật Lao động;

+ Trình bày được đường lối phát triển kinh tế của Đảng, truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam;

+ Trình bày được phương pháp rèn luyện thể chất.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Vận dụng được kiến thức đã học để rèn luyện trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có sức khỏe, có đạo đức tốt và năng lực hoàn thành nhiệm vụ;

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật;

+ Sử dụng được một số loại vũ khí bộ binh thông dụng;

+ Thực hiện được các thao tác vận động cơ bản đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực, chủ động trong lĩnh hội kiến thức về chính trị, văn hóa, xã hội; pháp luật, quốc phòng an ninh đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội trong lĩnh vực chuyên môn nghề;

+ Khiêm tốn giản dị, lối sống trong sạch lành mạnh;

+ Có tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật tốt;

+ Luôn có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc;

+ Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức lao động, tinh thần hợp tác làm việc và cầu tiến.

(2). Sử dụng ngoại ngữ cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Có kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) tương ứng với bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Trình bày được các cấu trúc ngữ pháp thông dụng hàng ngày.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nghe, nói, đọc, viết được ngoại ngữ, đạt trình độ bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Vận dụng được nguyên tắc, kiến thức nền tảng tiếng Anh về ngữ pháp và từ vựng kết hợp với nghe, nói;

+ Diễn đạt được các thông tin cá nhân và nhu cầu cụ thể.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Chủ động, tự giác trong việc học tập ngoại ngữ;

+ Thiết lập được thói quen học tập đều đặn, kiên trì hằng ngày, để việc học trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống;

+ Tự tin sử dụng các kĩ năng nghe - nói - đọc - viết và giao tiếp với người nước ngoài bằng phản xạ tự nhiên;

+ Coi trọng và dành thời gian cho học tiếng Anh cơ bản một cách đúng mức.

(3). Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản:

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về công nghệ thông tin;

+ Trình bày được cấu trúc cơ bản của hệ thống máy tính;

+ Trình bày được các lệnh cơ bản của máy tính;

+ Phân tích được những thao tác cơ bản trên Windows;

+ Trình bày được phương pháp khai thác và sử dụng Internet;

+ Trình bày được các bước thao tác soạn thảo, hiệu chỉnh và định dạng văn bản trên máy tính.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xác định được các lệnh cơ bản của máy tính;

+ Khai thác và sử dụng được Internet;

+ Soạn thảo, hiệu chỉnh và định dạng được văn bản trên máy tính;

+ Ứng dụng được các phần mềm phù hợp với công việc sản xuất;

+ Ứng dụng được công nghệ thông tin vào thực tế sản xuất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực, chủ động, tự chịu trách nhiệm trong công việc;

+ Tự học tập nâng cao trình độ tin học thông qua công việc hàng ngày, xử lý công việc chuyên môn.

(4). Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được kỹ năng nói, những cử chỉ phi ngôn ngữ khi giao tiếp;

+ Trình bày được kỹ năng giao tiếp cơ bản;

+ Phân tích được nguyên tắc giao tiếp bằng lời, bằng ánh mắt.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xưng hô, giao tiếp văn minh, lịch sự;

+ Đặt được câu hỏi và lắng nghe để lấy thông tin phản hồi;

+ Xây dựng được tác phong quan sát, lắng nghe gây cảm hứng cho người được giao tiếp;

+ Điều khiển được quá trình giao tiếp của đối tượng cần giao tiếp;

+ Áp dụng được các kỹ năng giao tiếp trong bối cảnh khác nhau như: Giao tiếp trong lần gặp đầu tiên; Giao tiếp qua điện thoại; Giao tiếp nhằm hỗ trợ và điều chỉnh người khác.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tự tin trong nói chuyện, diễn đạt trước nhiều người;

+ Tôn trọng, lịch sự trước đối tượng giao tiếp;

+ Kiểm soát được cảm xúc trước đối tượng giao tiếp.

(5). Làm việc độc lập

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức chuyên môn của nghề;

+ Phân tích được quy trình chạm khắc mà mình được đảm nhận;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp trong quá trình chạm khắc phù điêu thủng, hiểu được nguyên nhân và biện pháp phòng tránh những sai hỏng;

+ Trình bày được công dụng, cấu tạo, cách sử dụng dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Trình bày được công dụng, cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách vận hành các thiết bị dùng trong chạm phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc đá;

+ Sử dụng thành thạo thiết bị dùng trong chạm khắc đá;

+ Xử lý và giải quyết được những vướng mắc trong công việc được giao;

+ Thực hiện tốt công việc được giao.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có trách nhiệm với công việc được giao, trách nhiệm với chính sản phẩm của mình làm ra;

+ Chấp hành tốt giờ làm việc và quy định về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

(6). Làm việc nhóm

- Yêu cầu kiến thức*:*

+ Mô tả được những cách khác nhau để giao tiếp hiệu quả với các thành viên của nhóm;

+ Tóm tắt được cách thức khuyến khích các thành viên trong nhóm đặt câu hỏi hoặc tìm cách làm rõ hơn và đưa ra những gợi ý liên quan đến công việc mà họ được phân công;

+ Giải thích được cách thức lựa chọn và áp dụng nhiều phương pháp khác nhau để thúc đẩy, hỗ trợ và khuyến khích các thành viên trong nhóm hoàn thành công việc được phân công, cải thiện kết quả thực hiện công việc của họ và ghi nhận những thành quả họ đạt được.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Giao tiếp được bằng ngôn ngữ hoặc phi ngôn ngữ để làm việc với các thành viên trong nhóm để làm rõ những vấn đề liên quan tới công việc được giao;

+ Xây dựng được mối quan hệ hiệu quả tại nơi làm việc;

+ Đóng góp được vào hoạt động của nhóm hay tổ sản xuất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực lắng nghe, đặt câu hỏi, làm rõ một số điểm và nhắc lại hoặc diễn giải lại các nội dung trao đổi để đảm bảo các bên hiểu rõ về nhau;

+ Thể hiện sự đồng cảm với nhu cầu, cảm xúc và động cơ của người khác và thực sự quan tâm đến suy nghĩ của họ;

+ Thể hiện sự tôn trọng, sẵn sàng giúp đỡ cũng như tinh thần hợp tác và truyền cảm hứng cho người khác làm điều tương tự.

b) Các năng lực chung

(1). Bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh môi trường

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các kiến thức về an toàn lao động và công tác vệ sinh trong sản xuất;

+ Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động trong sản xuất và biện pháp phòng tránh;

+ Trình bày được phương pháp sơ cứu khi xảy ra tai nạn;

+ Phân tích được những biện pháp an toàn khi sử dụng dụng cụ, thiết bị trong sản xuất;

+ Trình bày được các biện pháp đảm bảo an toàn về điện, phòng cháy chữa cháy;

+ Phân tích được tầm quan trọng của sức khỏe và an toàn ở nơi làm việc.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Thực hiện đúng các quy định về an toàn lao động trong sản xuất;

+ Thực hiện tốt công tác vệ sinh trong sản xuất đảm bảo môi trường xanh sạch đẹp;

+ Thực hiện tốt các quy định về an toàn điện, phòng cháy chữa cháy;

+ Sử dụng hiệu quả trang thiết bị bảo hộ lao động.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Chấp hành các quy định về an toàn trong học tập, lao động;

+ Áp dụng các phương pháp phòng chống cháy nổ trong quá trình sản xuất;

+ Có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong làm việc nhóm.

(2). Nhận biết, phân loại một số loại vật liệu thường dùng trong nghề

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được đặc điểm của một số loại vật liệu đá, chất kết dính, chất nhuộm màu, sơn dầu bóng…dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Trình bày được các tính chất của vật liệu đá, chất kết dính, chất nhuộm màu, sơn dầu bóng…dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến tính chất cơ học của vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nhận biết được đặc điểm của các loại vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Lựa chọn được các loại vật liệu thường dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Tính toán được khối lượng, cường độ chịu lực của các loại vật liệu dùng trong chạm khắc phù điêu thủng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỷ mỉ chính xác trong quá trình nhận biết vật liệu;

+ Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn.

(3). Vẽ mỹ thuật

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được yêu cầu về nghệ thuật kiến trúc dân gian và kiến trúc hội họa cổ;

+ Phân tích được đặc điểm mỹ thuật đương đại Việt Nam;

+ Trình bày được khái niệm và yêu cầu cơ bản của vẽ hình họa, vẽ trang trí và vẽ sao chép theo mẫu;

+ Phân tích được các bước vẽ hình họa, vẽ trang trí, vẽ sao chép theo mẫu.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Xác định được các hình ảnh mỹ thuật dân gian Việt Nam;

+ Phân biệt được sản phẩm chạm khắc đá trong kiến trúc của các thời kỳ;

+ Vẽ trang trí được các hình khối cơ bản và hình cơ bản;

+ Vẽ sao chép được một số mẫu phù điêu, mẫu tượng khối;

+ Vẽ được các họa tiết phù điêu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn.

(4). Tiếp nhận và xử lý theo yêu cầu của khách hàng

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm phù điêu bằng vật liệu đá mà khách hàng yêu cầu;

+ Phân tích được những yêu cầu của khách hàng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Giao tiếp, ứng xử hiệu quả;

+ Sử dụng được các công cụ hỗ trợ để tiếp nhận các yêu cầu của khách hàng;

+ Giải quyết được vấn đề cho khách và thông báo kịp thời với khách về yêu cầu của khách hàng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, nghiêm túc, có khả năng tiên liệu tình huống;

+ Tôn trọng khách hàng.

c) Các năng lực chuyên môn

(1). Đọc bản vẽ, phân tích mẫu

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được nội dung phản ánh của phù điêu thủng và phương pháp đánh giá nội dung của phù điêu;

+ Trình bày được trình tự các bước đọc bản vẽ;

+ Phân tích được đầy đủ các kích thước cần thiết để chạm khắc phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Đánh giá được nội dung phản ánh của tác phẩm phù điêu thủng;

+ Đọc và phân tích được các thông số kích thước trên bản vẽ;

+ Ghi chép được các thông số kích thước tổng thể của phù điêu thủng;

+ Ghi chép được các thông số kích thước chi tiết của phù điêu thủng;

+ Tổng hợp, thống kê được số lượng vật liệu cho phù điêu thủng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ khi đọc bản vẽ;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(2). Chuẩn bị nguyên vật liệu

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được công tác an toàn lao động trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Phân tích được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Trình bày được tính chất, công dụng, cách sử dụng các loại chất kết dính, bột màu, hóa chất dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Đánh giá được những khuyết tật của đá để phòng tránh khi pha phôi.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nhận biết được một số loại đá thông dụng dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Chọn được đá để pha phôi theo yêu cầu sản phẩm đảm bảo chất lượng;

+ Tính toán được kích thước mẫu cần pha phôi phù điêu thủng;

+ Nhận biết được các chất kết dính phục vụ cho ráp nối sản phẩm;

+ Đánh giá được chất lượng, tính chất các loại bột màu, các loại hóa chất.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo chính xác, tiết kiệm nguyên liệu.

(3).Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được công dụng, cấu tạo và phương pháp sử dụng các loại dụng cụ và thiết bị trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của các dụng cụ, thiết bị trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC;

+ Trình bày được các bước tháo lắp, bảo dưỡng, các dụng cụ, thiết bị, máy;

+ Trình bày được phương pháp sửa chữa các hư hỏng thông thường của các dụng cụ, thiết bị trong quá trình sử dụng;

+ Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị trong chạm khắc phù điêu thủng.

+ Trình bày được quy định an toàn lao động khi sử dụng dụng cụ, thiết bị.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Lựa chọn được đúng, đủ các loại dụng cụ, thiết bị cần thiết;

+ Tháo, lắp, căn chỉnh và bảo dưỡng được các bộ phận, chi tiết của dụng cụ, thiết bị đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Sửa chữa được các hư hỏng thông thường của các loại dụng cụ, thiết bị trong quá trình sử dụng.

+ Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để chạm khắc phù điêu thủng;

+ Vận hành được các loại thiết bị, máy chuyên dùng đảm bảo an toàn lao động.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Hợp tác khi giao nhận dụng cụ, thiết bị;

+ Cẩn thận, tỷ mỉ trong việc xác định chủng loại dụng cụ, thiết bị;

+ Nghiêm túc thực hiện các nội quy về an toàn khi sử dụng các dụng cụ, thiết bị khi làm việc.

(4). Gia công phôi

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, tính chất của vật liệu đá dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị chuyên dụng dùng để gia công phôi phù điêu thủng;

+ Trình bày được quy trình gia công phôi phù điêu có nền cong bằng máy CNC và bằng dụng cụ thủ công.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Phân loại được một số loại đá thông dụng dùng trong chạm khắc phù điêu thủng;

+ Chọn lựa được đá để pha phôi phù điêu theo yêu cầu kỹ thuật;

+ Tính toán được kích thước mẫu cần gia công phôi phù điêu;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công dùng trong gia công phôi phù điêu thủng đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được các thiết bị dùng trong gia công phôi phù điêu thủng;

+ Thực hiện được công việc gia công phôi bằng máy và bằng dụng cụ thủ công đảm bảo đúng kích thước.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn trong quá trình thực hiện công việc.

(5). In, vạch, vẽ mẫu lên phôi

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Trình bày được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu, các dạng bố cục trong các hình cơ bản;

+ Phân tích được phương pháp vẽ phù điêu thủng;

+ Phân tích được đặc điểm, yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của phù điêu thủng;

+ Trình bày được trình tự các bước in, vạch vẽ mẫu lên phôi phù điêu thủng;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh trong quá trình in, vạch vẽ mẫu lên phôi phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được mặt chuẩn của phôi để vạch mẫu phù điêu thủng;

+ Cố định được phôi liệu và bản vẽ mẫu chính xác;

+ Vạch được mẫu phù điêu thủng lên phôi đảm bảo bố cục cân đối, hài hòa, nét mực vạch đều, rõ ràng;

+ Đánh giá, chỉnh sửa được các lỗi trong quá trình in, vạch các chi tiết của phù điêu thủng;

+ Đánh dấu được các phần bỏ đi cần đục thủng.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ, đúng thứ tự các bước lấy dấu;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(6). Đục tạo các mảng khối

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số loại đá thông dụng;

+ Phân biệt được những khuyết tật của đá để phòng tránh khi gia công;

+ Trình bày được công tác an toàn lao động khi sử dụng dụng cụ và thiết bị;

+ Phân tích được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng để đục tạo các mảng khối;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, quy trình vận hành các loại thiết bị dùng để đục tạo các mảng khối;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC để đục tạo các mảng khối;

+ Trình bày được yêu cầu kỹ thuật khi vận hành các thiết bị để đục tạo các mảng khối;

+ Phân loại được các khối phù điêu thủng;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của từng khối phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được các loại đục thủ công và máy chuyên dụng để đục tạo mảng khối phù điêu thủng;

+ Mài được dụng cụ thủ công và lưỡi cắt của các thiết bị đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Tháo, lắp và căn chỉnh được lưỡi cắt của các thiết bị dùng trong đục tạo các mảng khối;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công để đục tạo các mảng khối đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để đục tạo các mảng khối;

+ Đục tạo được mảng khối phù điêu thủng bằng đục thủ công và bằng máy đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc an toàn khi sử dụng dụng cụ, thiết bị, máy;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(7). Vẽ lại các chi tiết

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được trình tự các bước vẽ theo mẫu;

+ Áp dụng được kiến thức vẽ mỹ thuật vào vẽ các đường nét chi tiết theo mẫu.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Đọc được bản vẽ kỹ thuật;

+ Quan sát, phát hiện được các đường nét vẽ đã bị đục mất;

+ Vẽ được các đường nét theo bản vẽ mẫu;

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ in, vạch mẫu phù điêu;

+ Đánh giá, chỉnh sửa được các lỗi trong quá trình in, vạch các chi tiết của phù điêu thủng;

+ Kiểm tra, so sánh được các đường nét với mẫu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tỉ mỉ, cẩn thận, đúng thứ tự các bước lấy dấu;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

(8). Đục tạo các chi tiết, họa tiết.

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các loại đục thủ công và máy dùng để đục tạo các chi tiết, họa tiết phù điêu thủng;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng đục tạo các chi tiết, họa tiết;

+ Trình bày được cấu tạo, công dụng, quy trình vận hành các loại thiết bị dùng để đục tạo các chi tiết, họa tiết;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC để đục tạo các chi tiết, họa tiết;

+ Phân loại được các chi tiết, họa tiết phù điêu thủng;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của từng chi tiết, họa tiết phù điêu thủng;

+ Trình bày được phương pháp đục tạo chi tiết, họa tiết phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được đúng các loại đục để đục tạo chi tiết, họa tiết phù điêu thủng;

+ Mài sắc được dụng cụ thủ công đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ thủ công dùng trong đục tạo chi tiết, họa tiết đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để đục tạo chi tiết, họa tiết;

+ Đục được các chi tiết, họa tiết phù điêu thủng đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc khi sử dụng dụng cụ, thiết bị;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(9). Đục khoan thủng phần bỏ đi.

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được trình tự và yêu cầu kỹ thuật các bước khoan, đục, lấy phần bỏ đi của phù điêu thủng;

+ Trình bày được phương pháp sử dụng các loại dụng cụ, thiết bị gia công;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC để đục khoan thủng phần bỏ đi;

+ Trình bày được phương pháp kiểm tra phần đục thủng của nền.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công và thiết bị đảm bảo an toàn;

+ Vận hành được máy CNC để đục khoan thủng phần bỏ đi;

+ Đục, khoan thủng được phần bỏ đi đạt yêu cầu kỹ thuật;

+ Kiểm tra, đánh giá được chất lượng phôi gia công và các thao tác trong từng giai đoạn gia công.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc khi sử dụng dụng cụ, thiết bị;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(10). Tách tỉa chi tiết

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được cấu tạo, công dụng, cách sử dụng đục tách;

+ Trình bày được phương pháp mài đục tách;

+ Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC để tách tỉa chi tiết;

+ Phân tích được đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của đường nét chi tiết phù điêu thủng;

+ Trình bày được phương pháp tách tỉa chi tiết phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Mài được đục tách đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Vẽ được các đường nét chi tiết cần tách tỉa của phù điêu thủng đúng với mẫu;

+ Chọn đúng loại đục tách tỉa cho từng chi tiết phù điêu thủng;

+ Sử dụng thành thạo đục tách chi tiết phù điêu thủng đảm bảo an toàn lao động;

+ Vận hành được máy CNC để tách tỉa chi tiết;

+ Đục tách tỉa được chi tiết phù điêu thủng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tuân thủ những nguyên tắc khi sử dụng dụng cụ;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(11). Ráp nối

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được quy trình và yêu cầu kỹ thuật khi ráp nối phù điêu thủng;

+ Trình bày được tính năng, tác dụng của các loại vật liệu, dụng cụ ráp nối các chi tiết của phù điêu thủng;

+ Trình bày được các phương pháp kiểm tra chất lượng ráp nối.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Pha trộn được các vật liệu cần thiết;

+ Ráp mối được các chi tiết, gắn và cố định được phôi liệu;

+ Kiểm tra, đánh giá được chất lượng công việc trong từng giai đoạn.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(12). Xử lý khuyết tật

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được các khuyết tật thường có trong vật liệu đá.

+ Trình bày được phương pháp pha chế các loại vật liệu trít, trát;

+ Mô tả được các quy trình trít, trát;

+ Trình bày được cách sử dụng các dụng cụ mài và làm nhẵn;

+ Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị mài và làm nhẵn;

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Kiểm tra, phát hiện được những khuyết tật của vật liệu đá;

+ Pha chế được các loại vật liệu trít trát đúng tỷ lệ, đúng khối lượng;

+ Thực hiện được việc trít trát đúng quy trình;

+ Sử dụng được các dụng cụ, thiết bị mài và làm nhẵn đúng kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ trong các thao tác;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(13). Làm nhẵn

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được đặc điểm, công dụng của giấy nhám;

+ Trình bày được đặc điểm, cách sử dụng các thiết bị làm nhẵn;

+ Phân tích được yêu cầu kỹ thuật của các bước làm nhẵn phù điêu thủng;

+ Trình bày được quy trình vận hành máy CNC để mài và làm nhẵn;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh sai hỏng trong quá trình làm nhẵn phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chọn được đúng, đủ vật tư dùng để làm nhẵn bề mặt phù điêu;

+ Sử dụng được các dụng cụ mài và làm nhẵn đúng kỹ thuật;

+ Vận hành được máy CNC mài làm nhẵn;

+ Đánh nhẵn được bề mặt phù điêu thủng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ trong các thao tác;

+ Có tinh thần trách nhiệm, độc lập thực hiện công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(14). Trang sức bề mặt

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được phương pháp tạo màu sắc và tạo độ bóng cho sản phẩm;

+ Phân tích được phương pháp pha chế màu, pha chế sơn, dầu bóng;

+ Trình bày được trình tự các bước trang sức bề mặt phù điêu thủng;

+ Phân tích được những sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh sai hỏng khi trang sức bề mặt phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Pha chế được màu, pha chế chế được sơn và dầu bóng đúng tỷ lệ đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Trang sức được bề mặt phù điêu thủng bằng phương pháp phun sơn bóng, dầu bóng đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ khi pha chế màu, sơn, dầu bóng, chất bóng;

+ Tuân thủ chặt chẽ quy định và hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất;

+ Bố trí chỗ làm việc khoa học, hợp lý;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc;

+ Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

(15). Kiểm tra sản phẩm

- Yêu cầu kiến thức:

+ So sánh được sản phẩm với mẫu;

+ Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật của phù điêu thủng;

+ Đánh giá được các mức độ đạt được của phù điêu thủng.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Quan sát, so sánh được sản phẩm với mẫu hoặc bản vẽ thiết kế;

+ Kiểm tra được các yếu tố kỹ thuật;

+ Đánh giá đúng các mức độ đạt được của sản phẩm;

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, tỉ mỉ khi thực hiện các thao tác đo kiểm;

+ Trung thực với kết quả đo kiểm tra thực tế;

+ Chịu trách nhiệm cá nhân về đánh giá sản phẩm gia công.

(16). Đóng gói, bảo quản sản phẩm

- Yêu cầu kiến thức:

+ Phân tích được các chủng loại và các loại kích thước của sản phẩm;

+ Phân tích được các mức độ chất lượng của từng loại sản phẩm;

+ Phân tích được các phương pháp bảo quản sản phẩm;

+ Trình bày được quy trình đóng gói sản phẩm;

+ Trình bày được các yêu cầu khi bảo quản sản phẩm;.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Chuẩn bị được kho bãi đảm bảo tiêu chuẩn về chất lượng;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng chủng loại, từng kích thước;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng mức độ chất lượng;

+ Phân loại được các sản phẩm theo từng loại vật liệu khác nhau;

+ Đóng gói được sản phẩm theo đúng quy trình;

+ Bảo quản được sản phẩm đảm bảo yêu cầu.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Cẩn thận, chính xác trong các thao tác;

+ Chủ động, nghiêm túc và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

+ Thân thiện với đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc.

4. Chạm khắc tượng khối

4.1. Mô tả vị trí việc làm:

Chạm khắc tượng khối là quá trình kết hợp sử dụng dụng cụ thủ công và thiết bị chuyên dụng cùng với bàn tay khéo léo của người thợ tác động vào vật liệu đá chế tác nên những sản phẩm tượng khối mang tính nghệ thuật cao, phục vụ đời sống tinh thần của con người.

Để thực hiện nhiệm vụ này cần có đầy đủ dụng cụ và thiết bị như: búa, vồ (cui), các loại đục, máy mài, máy dùi, máy khoan, máy cắt, máy CNC…

Môi trường làm việc: tại xưởng thực hành/xưởng sản xuất có đầy đủ nguyên vật liệu, dụng cụ, thiết bị. Nhà xưởng phải đủ rộng, đủ ánh sáng, sạch sẽ thoáng khí đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.

4.1.1. Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định;

- Trình bày được kiến thức công nghệ thông tin cơ bản;

- Trình bày được kiến thức về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp ngoại ngữ cơ bản;

- Trình bày được các quy định về công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ trong chạm khắc tượng khối;

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo của một số đá thông dụng;

- Phân tích được nguyên tắc cơ bản vẽ hình họa theo mẫu;

- Trình bày được cấu tạo, công dụng, cách mài, cách sử dụng các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc tượng khối;

- Phân tích được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của thiết bị cầm tay dùng trong chạm khắc tượng khối;

- Trình bày được quy trình vận hành các loại thiết bị cầm tay dùng trong nghề chạm khắc tượng khối;

- Trình bày được nguyên lý làm việc và quy trình vận hành máy CNC dùng trong chạm khắc tượng khối;

- Phân tích được đặc điểm, yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của tượng khối;

- Trình bày được quy trình chạm khắc tượng khối bằng dụng cụ thủ công và bằng máy.

4.1.2. Kỹ năng:

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của nghề;

- Nhận biết được một số loại đá thông dụng thường dùng;

- Chọn được đá phù hợp dùng để chạm khắc tượng khối;

- Vẽ phác được tượng khối theo mẫu lên phôi;

- Mài được dụng cụ thủ công và lưỡi cắt của các thiết bị đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

- Tháo, lắp và căn chỉnh được lưỡi cắt của các thiết bị dùng trong chạm khắc tượng khối;

- Sử dụng được các loại dụng cụ thủ công dùng trong chạm khắc tượng khối đảm bảo an toàn lao động;

- Sử dụng thành thạo các thiết bị dùng trong chạm khắc tượng khối;

- Vận hành được máy CNC để chạm khắc tượng khối;

- Chạm khắc được sản phẩm tượng khối bằng dụng cụ thủ công và bằng máy CNC đạt yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật.

4.1.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp;

- Chủ động, cẩn thận trong công việc;

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.

4.2. Khối lượng kiến thức tối thiểu: 750 giờ (tương đương 33 tín chỉ)

4.3. Các năng lực của vị trí việc làm:

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
1. CÁC NĂNG LỰC CƠ BẢN						
1.1	Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất			x		
1.2	Sử dụng ngoại ngữ cơ bản			x		
1.3	Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		x			
1.4	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản		x			
1.5	Làm việc độc lập			x		
1.6	Làm việc nhóm			x		
2. CÁC NĂNG LỰC CHUNG						
2.1	Bảo hộ lao động, an toàn và vệ sinh công nghiệp		x			
2.2	Nhận biết, phân loại một số vật liệu thường dùng trong nghề			x		
2.3	Vẽ mỹ thuật			x		
2.4	Tiếp nhận và xử lý theo yêu cầu của khách hàng		x			
3. CÁC NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN						
3.1	Đọc bản vẽ, phân tích mẫu			x		
3.2	Chuẩn bị nguyên vật liệu		x			
3.3	Chuẩn bị dụng cụ và thiết bị		x			
3.4	Gia công phôi			x		
3.5	In, vạch, vẽ mẫu lên phôi			x		

STT	TÊN NĂNG LỰC	BẬC (theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia)				
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
3.6	Gia công đường bao			x		
3.7	Đục tạo các mảng khối			x		
3.8	Vẽ lại các chi tiết			x		
3.9	Đục tạo các chi tiết				x	
3.10	Ráp nối			x		
3.11	Xử lý khuyết tật		x			
3.12	Mài làm nhẵn			x		
3.13	Trang sức bề mặt			x		
3.14	Kiểm tra tượng khối			x		
3.15	Đóng gói và bảo quản		x			

4.4. Yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cho từng năng lực.

a) Các năng lực cơ bản

(1). Hiểu biết cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, an ninh quốc phòng, giáo dục thể chất

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Hiến pháp, Pháp luật và Luật Lao động;

+ Trình bày được đường lối phát triển kinh tế của Đảng, truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam;

+ Trình bày được phương pháp rèn luyện thể chất.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Vận dụng được kiến thức đã học để rèn luyện trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có sức khỏe, có đạo đức tốt và năng lực hoàn thành nhiệm vụ;

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật;

+ Sử dụng được một số loại vũ khí bộ binh thông dụng;

+ Thực hiện được các thao tác vận động cơ bản đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Tích cực, chủ động trong lĩnh hội kiến thức về chính trị, văn hóa, xã hội; pháp luật, quốc phòng an ninh đáp ứng yêu cầu công việc nghề nghiệp và hoạt động xã hội trong lĩnh vực chuyên môn nghề;

+ Khiêm tốn giản dị, lối sống trong sạch lành mạnh;

+ Có tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật tốt;

+ Luôn có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc;

+ Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức lao động, tinh thần hợp tác làm việc và cầu tiến.

(2). Sử dụng ngoại ngữ cơ bản

- Yêu cầu kiến thức:

+ Có kiến thức ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp) tương ứng với bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Trình bày được các cấu trúc ngữ pháp thông dụng hàng ngày.

- Yêu cầu kỹ năng:

+ Nghe, nói, đọc, viết được ngoại ngữ, đạt trình độ bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

+ Vận dụng được nguyên tắc, kiến thức nền tảng tiếng Anh về ngữ pháp và từ vựng kết hợp với nghe, nói;

+ Diễn đạt được các thông tin cá nhân và nhu cầu cụ thể.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

+ Chủ động, tự giác trong việc học tập ngoại ngữ;

+ Thiết lập được thói quen học tập đều đặn, kiên trì hằng ngày, để việc học trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống;

+ Tự tin sử dụng các kỹ năng nghe - nói - đọc - viết và giao tiếp với người nước ngoài bằng phản xạ tự nhiên;

+ Coi trọng và dành thời gian cho học tiếng Anh cơ bản một cách đúng mức.

(3). Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản:

- Yêu cầu kiến thức:

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về công nghệ thông tin;

+ Trình bày được cấu trúc cơ bản của hệ thống máy tính;

+ Trình bày được các lệnh cơ bản của máy tính;

+ Phân tích được những thao tác cơ bản trên Windows;

(Xem tiếp Công báo số 1085 + 1086)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng